

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG TIỂU HỌC

(TGTH 3 tuần từ ngày 04/5 đến ngày 22/5/2026)

Chủ đề nhánh 1: Trường tiểu học

Chủ đề nhánh 2: Bé chuẩn bị vào lớp Một

Chủ đề nhánh 3: Tết thiếu nhi

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A3

Số lượng trẻ: 21 cháu

Số giáo viên: 2 cô

Họ tên giáo viên: Nguyễn Thị Hương

I.MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

Mục tiêu	Nội dung - Hoạt động
Phát triển thể chất	
- MT 06 : Phối hợp tay - mắt trong vận động:	<ul style="list-style-type: none">- Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m).+ Di chuyển theo hướng bóng bay để bắt bóng+ Bắt được bóng bằng 2 tay ,không ôm bóng vào ngực- Tung bóng lên cao và bắt bóng- Tung, đập bóng tại chỗ- Ném xa bằng 1 tay, 2 tay- Ném trúng đích nằm ngang- Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m).- Chuyển bóng qua đầu, qua chân+ Hoạt động học : PTVĐ : Lăn bóng bằng hai tay và di chuyển theo bóng
- MT9: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	<ul style="list-style-type: none">- Chạy chậm 100-120m- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây- Trẻ phối hợp tay, chân nhịp nhàng, chạy nhanh 18m trong khoảng 10s- Trèo lên xuống 7 gióng thang- Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm* Hoạt động học: PTVĐ : Chạy nhanh 18 m
- MT27: Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng.... là	<ul style="list-style-type: none">- Nhận biết và phòng tránh xa những hành động nguy hiểm , những nơi không

những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	an toàn các khu vực nguy hiểm như bếp , nhà vệ sinh - Dạy trẻ sử dụng đúng cách các vật dụng, thiết bị - Hoạt động trò chuyện , hoạt động mọi lúc mọi nơi
<p>- MT31: Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn:</p> <p>+ Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi.</p> <p>+ Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.</p> <p>+ Không leo trèo cây, ban công, tường rào...</p>	<p>- Thực hiện tốt quy định an toàn trường học và nơi công cộng cần thực hiện tốt các quy định sau:</p> <p>+ Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi.</p> <p>+ Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.</p> <p>+ Không leo trèo cây, ban công, tường rào...</p> <p>Hoạt động trò chuyện</p> <p>Hoạt động học :</p>
2. Phát triển tình cảm - xã hội	
<p>- MT 50 : Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).</p>	<p>- Tìm được cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác , chấp nhận nhường nhịn)</p> <p>Hoạt động góc : góc phân vai – bán hàng, góc xây dựng (trong quá trình trẻ chơi cô quan sát)</p> <p>- Chơi hoạt động theo ý thích : Cho trẻ xem kỹ năng sống và cô đặt câu hỏi tình huống cho trẻ giải quyết</p>
<p>- MT 54 : Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn</p>	<p>- Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn</p> <p>- HĐ trò chuyện</p> <p>- HĐ vui chơi</p>
3. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	
<p>- MT 55: Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ</p>	<p>- Nghe, hiểu lời nói, nhu cầu của người khác và phản hồi lại bằng những hành động, lời nói phù hợp trong hoạt động tập</p>

cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái”.	thê - Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp - HĐ vệ sinh, hoạt động chơi ngoài trời, hoạt động vui chơi
- MT 69: Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Chỉ được tiếng trong trang sách từ trái sang phải từ trên xuống dưới - Lấy 1 quyển sách và yêu cầu trẻ chỉ xem câu truyện được bắt đầu từ đâu. Trẻ chỉ vào trang sách từ trên xuống dưới từ trái qua phải và lật giở các trang từ phải qua trái - Hoạt động học : văn học - Hoạt động góc (góc sách)
4. Phát triển nhận thức	
- MT 79 : Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.	- Một số liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc - Hoạt động trò chuyện , hoạt động vui chơi, hoạt động góc
- MT 84: So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh nhóm 3 đối tượng có kích thước khác nhau và sử dụng được các từ bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất... - Hoạt động trò chuyện - Hoạt động học : So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10
- MT 86: Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	- Tách một nhóm thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau và so sánh số lượng của 2 nhóm - Hoạt động học :Chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần
5. Phát triển thẩm mỹ	
- MT 112 : Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt cử chỉ, điệu	- Hát các bài hát theo chủ đề và các bài hát trong chương trình giáo dục mầm non - Hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm bài hát

bộ...	- Hoạt động học : Âm nhạc H: Tạm biệt búp bê (ĐT) N: Em yêu trường em TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật
- MT113 : Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, múa minh họa, gõ phách... * Hoạt động học: Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối tuần *Hoạt động chơi ở các góc(Góc âm nhạc)

II. Yêu cầu, chuẩn bị:

1. Yêu cầu:

* Kiến thức :

- Trẻ Biết tên trường tiểu học , tên lớp 1, nhận biết lớp học, sân trường, thư viện, nhà vệ sinh.
- Nhận biết bàn ghế, bảng, cặp sách, bút, thước, sách giáo khoa.
- Hiểu rằng lên lớp 1 sẽ học nhiều hơn chơi, tự làm việc cá nhân, có giờ ra chơi, giờ vào lớp.
- Nhận biết được các con số từ 1-10, thêm bớt trong phạm vi 10, nhận biết được các hình khối
- Nhận biết, phát âm, phân biệt đúng chữ cái v, r.
- Biết cách thực hiện một số vận động cơ bản: Chạy đích dắc theo vật chuẩn, bò chui qua ống dài, lăn bóng bằng hai tay và di chuyển theo bóng.
- Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung 1 số bài thơ câu chuyện, đọc thuộc và bước đầu đọc diễn cảm bài thơ “ Làm quen với chữ số ”, truyện “ “Mèo và quyển sách ”.
- Thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát “ Tạm biệt búp bê” lắng nghe cô hát, nhận ra giai điệu bài hát nghe theo chủ đề; biết cách chơi trò chơi Hát theo hình vẽ,
TC: Ai đoán giỏi, TC: Tai ai tinh.

* Kỹ năng :

- Trẻ có kỹ năng Cầm bút đúng cách, ngồi đúng tư thế, biết lắng nghe cô giáo, giao tay phát biểu, tập trung trong thời gian nhất định.
- Phối hợp các kỹ năng tạo hình để tạo ra sản phẩm cân đối, hài hoà: Cắt dán trường tiểu học, vẽ một số đồ dùng học tập của học sinh lớp một.
- Thực hiện đúng các vận động chạy đích dắc theo vật chuẩn, bò chui qua ống dài, lăn bóng bằng hai tay và di chuyển theo bóng.
- Rèn kỹ năng xếp đội hình đội ngũ và tập các động tác thể dục theo nhịp hiệu lệnh và lời bài hát.
- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn trong nhóm chơi.
- Kỹ năng hợp tác trong các hoạt động nhóm.

- Rèn thói quen lấy, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

***Thái độ :**

- Trẻ mong muốn, háo hức được đi học lớp 1, không sợ hãi môi trường mới.

- Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, Lễ phép với các cô.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

+ Tranh cô và trẻ cùng làm chủ đề “ Trường tiểu học ” được làm bằng những nguyên vật liệu khác nhau: bìa các tông, giấy màu, vải dạ, các loại hạt hạt, màu nước, chấm tròn, cúc áo ... và theo từng chủ đề nhánh:

+ Trường tiểu học

+ Bé chuẩn bị vào lớp 1

+ Tết thiếu nhi

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc đầy đủ, phong phú phù hợp chủ đề.

- Môi trường cho trẻ hoạt động các góc chơi phù hợp với từng nội dung hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Các đồ dùng đồ chơi học liệu đầy đủ về chủng loại, an toàn sạch sẽ đảm bảo vệ sinh.

- Đồ dùng đồ chơi sắp xếp các vị trí trẻ dễ quan sát dễ lấy và dễ cất đi sau mỗi hoạt động.

- Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ đồ dùng trải nghiệm cho từng hoạt động.

- Bảng tuyên truyền với các bậc phụ huynh: về chế độ sinh hoạt 1 ngày của bé, các hoạt động học, thực đơn theo ngày, tuyên truyền cách phòng tránh một số dịch bệnh theo mùa.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh hướng dẫn trẻ tạo hình, làm quen với toán, làm quen với chữ cái, các hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội...đầy đủ.

- Đồ dùng tổ chức các hoạt động PTVĐ, làm quen với toán đầy đủ.

- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn.

- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xắc xô, lúc lắc, trống, đàn.

- Tranh ảnh (băng hình, vật thật...) về trường tiểu học.

- Tranh thơ, tranh truyện, rối theo chủ đề: câu chuyện “Mèo và quyển sách”, thơ “Làm quen với chữ số”.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đồ dùng thể dục: nơ, gậy vòng, bóng ...đầy đủ.

- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn.

- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xắc xô, lúc lắc, trống, đàn.

III. Kế hoạch giáo dục tuần

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 04/05 đến 08/05/2026)	Tuần 2 (Từ 11/05 đến 15/05/2026)	Tuần 3 (Từ 18/05 đến 22/05/2026)	Lưu ý
Chủ đề: Trường tiểu học	Trường tiểu học	Bé chuẩn bị vào lớp một	Tết thiếu nhi	
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh. - Trò chuyện theo chủ đề trường tiểu học. 			
TD sáng	<p>I. Mục đích :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức :Trẻ tập đều, đúng từng động tác. -Kỹ năng : Rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, ý thức tổ chức kỷ luật. -Thái độ : Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động. <p>II. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập bằng phẳng sạch sẽ. - Các động tác thể dục sáng, đĩa nhạc bài hát “Tạm biệt búp bê”. <p>III. Tiến hành hoạt động:</p> <p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh - chậm - đi đứng lại thành 3 hàng ngang theo tổ để tập bài thể dục sáng. <p>2. Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tập theo cô từng động tác theo lời bài hát “Tạm biệt búp bê” + ĐT 1: Gà gáy ò ó o + ĐT 2: Tay: Tay đưa ra trước, lên cao + ĐT 3: Đứng đưa chân ra trước, lên cao 			

	<p>+ ĐT 4: Đứng đan tay sau lưng, gập người về phía trước</p> <p>+ ĐT 5: Bật tiến</p> <p>3. Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 phút.</p>				
Hoạt động học	Thứ 2	<p>Thể dục : PTTC</p> <p>Chạy đích dắc theo vật chuẩn (MT5)</p>	<p>Thể dục : PTTC</p> <p>Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m) (MT9)</p>	<p>Thể dục : PTTC</p> <p>Lăn bóng bằng hai tay và di chuyển theo bóng : TC : Ném bóng vào rổ</p>	
	Thứ 3	<p>KPXH</p> <p>Tìm hiểu về trường tiểu học</p>	<p>KPKH</p> <p>Một số đồ dùng của học sinh lớp một</p>	<p>PTTC-KNXH</p> <p>Tết thiếu nhi</p>	
	Thứ 4	<p>Tạo hình</p> <p>Cắt dán trường tiểu học</p>	<p>Âm nhạc</p> <p>H: Tạm biệt búp bê (TT)</p> <p>N: Em yêu trường em</p> <p>TC: Nghe tiếng hát, tìm đồ vật</p>	<p>Tạo hình</p> <p>Vẽ một số đồ dùng học tập của học sinh lớp một</p>	
	Thứ 5	<p>Toán</p> <p>Ôn số lượng trong phạm vi 10</p>	<p>Toán</p> <p>Ôn nhận biết , phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật</p>	<p>Toán</p> <p>Ôn chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần</p>	
	Thứ 6	<p>Văn học</p> <p>Truyện : “ Mèo và quyển sách”</p>	<p>Văn học</p> <p>Thơ : “ Làm quen với chữ số ”</p>	<p>Chữ cái</p> <p>Làm quen chữ v, r.</p>	

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Tham quan trường tiểu học - TC: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây phượng - TC: Chạy tiếp cờ - Chơi tự do với các đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa hồng - TC: Kéo co - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	
	Thứ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Thời tiết - TC: Trời mưa - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Cây hoa hồng - TC: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây phượng - TC: Chạy tiếp cờ. - Chơi tự do với các đồ chơi ngoài trời. 	
	Thứ 4	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây vú sữa. - Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”. - Chơi tự do: Với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Đạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau. - Trò chơi: Chạy tiếp cờ. - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Cây vú sữa - TC: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do với phấn, sỏi, cát, lá cây. 	
	Thứ 5	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Đạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau - TC: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Cây vú sữa - TC: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do với phấn, sỏi, cát, lá cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Đạo chơi vườn trường - TC : Chạy tiếp cờ. - Chơi tự do: Phấn sỏi lá cây. 	

		cây.			
	Thứ 6	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Vườn trường - TC: Kéo co - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa hồng. - Trò chơi: Kéo co. - Chơi tự do : Với các đồ chơi ngoài trời và phấn, sỏi, lá cây . 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa hồng - TC: Kéo co - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	
Hoạt động góc	<p>I. Mục đích:</p> <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được củng cố kiến thức về tên trường tiểu học, tên gọi, đặc điểm, chức năng từng khu vực, một số hoạt động chính của cô và học sinh lớp một, đồ dùng học tập của học sinh lớp một. - Trẻ được củng cố kiến thức về tên, tác giả các bài hát có liên quan đến chủ đề. - Trẻ có hiểu biết về vai chơi: vai cô giáo, học sinh; vai người bán hàng, người mua hàng; vai kỹ sư trưởng, người thợ. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết một số kỹ năng chơi ở góc mà mình lựa chọn: xếp hình, lắp ghép, mua bán hàng, chơi cô giáo, tô,vẽ, in hình tròn cắt, kỹ năng lật giở trang sách, “đọc” sách theo trình tự. - Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân. - Biết phối hợp giữa các góc chơi. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có hứng thú, tích cực với hoạt động. - Trẻ đoàn kết, nhường nhịn trong khi chơi. - Biết cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định gọn gàng, ngăn nắp. <p>II. Chuẩn bị:</p> <p>1. Góc phân vai: “Cô giáo”, “Cửa hàng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi bán hàng: Đồ dùng học tập của học sinh lớp 				

	<p>một, một số loại cây, hoa.</p> <p>2. Góc xây dựng: Xây trường tiểu học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các vật liệu xây dựng như: gạch, công, hàng rào, đồ lắp ráp, cây xanh, hoa, que các loại. <p>3. Góc học tập và sách: Làm sách, xem tranh, ảnh, truyện theo chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm hình ảnh về trường tiểu học. - Sách, keo, hồ dán, khăn lau. <p>4. Góc tạo hình: vẽ, nặn về trường tiểu học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng, đất nặn, sáp màu, bút chì, giấy A4. <p>5. Góc âm nhạc: Hát, vận động 1 số bài hát theo chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạo cụ âm nhạc, mũ múa, váy. <p>6. Góc thiên nhiên: In hình trên cát, chăm sóc cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ làm vườn, nước tưới, cây con, cát ẩm, khuôn in. <p>III. Dự kiến chơi:</p> <p>* Thỏa thuận chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về trường tiểu học : Hát cùng cô “Tạm biệt búp bê” .Hỏi : Các con vừa hát bài hát nào? Bài hát nói về điều gì ? Các con đang học lớp mấy tuổi ? Sang năm học tới, các con lên lớp gì ? Học trường nào ? Con biết gì về trường tiểu học ? Đồ dùng của các anh chị học sinh lớp một là những gì? Các anh chị được tham gia những hoạt động nào ? Con có thích được lên lớp một không ? Tại sao ? Con thích hoạt động nào nhất của học sinh lớp một ? - Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề trường tiểu học cho các con đấy! Các con thích chơi gì nào? (Con thích chơi bán hàng, cô giáo , xây trường trường tiểu học , thích vẽ, nặn đồ dùng học tập ,làm sách, xem sách, chơi in hình trên cát, chăm sóc cây...). - Thế bạn nào chơi ở góc phân vai? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa? Cô thấy bạn A,B...Cũng thích chơi ở ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé. - Các con định chơi gì? (Con chơi cô giáo, con bán hàng, ...) 	
--	---	--

	<p>- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào?</p> <p>- Cô nhắc lại tên các góc chơi.</p> <p>Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các trò chơi ở góc các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy.</p> <p>* Tiến trình chơi:</p> <p>- Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác.</p> <p>+ Góc xây dựng: Các bác đang xây dựng gì? Ai là kỹ sư trưởng, còn các bác khác làm gì?...</p> <p>+ Góc phân vai: bán hàng: Các bác đang làm gì? Cửa hàng bác bán những gì? Cô đóng vai hỏi giá mặt hàng và mua hàng...</p> <p>- Cô giáo: Cô đóng vai học sinh vào lớp học bài...</p> <p>+ Góc học tập, tạo hình, thiên nhiên, âm nhạc: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.</p> <p>* Kết thúc chơi:</p> <p>- Cô cùng 1 số trẻ ở các góc chơi đi đến từng góc chơi để nhận xét. Tập trung trẻ ở 1 góc để các bạn cùng nhận xét.</p>			
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng.</p> <p>- Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn</p>			
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Hướng dẫn trò chơi : Hát theo hình vẽ	TC : Khiêu vũ với bóng	- Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi TC : Khiêu vũ với bóng
	Thứ 3	- Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm quen với chữ số.	- Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm quen với chữ số.	- Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm quen với chữ số.
	Thứ 4	- Hướng dẫn trò chơi : Hát theo hình vẽ	- Giáo dục Steam: làm hộp bút để bàn	- Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm

			(EDP)	quen với chữ số	
Thứ 5	- Cho trẻ xem video “ Mi mi bị lạc ở siêu thị”	- Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi “ Ai nhanh nhất”	- Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi “ Ai nhanh nhất”		
Thứ 6	Thứ 6 hàng tuần: Nêu gương bé ngoan				

**Chủ đề nhánh 1: Trường tiểu học
(TGHT 1 tuần: Từ 04 - 08 tháng 05 năm 2026)**

Thứ hai, ngày 04 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, thể dục sáng, trò chuyện, điểm danh :

- Đón trẻ
- Trò chuyện về trường tiểu học: Các con đang học lớp mấy tuổi? Trường nào?, Sắp tới các con được lên học lớp mấy, học trường nào?...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS : Như KHT

2. Học: PTVĐ : Chạy đích dắc theo vật chuẩn, trò chơi ném túi cát vào vòng

a. Mục đích :

+ **Kiến thức :** Trẻ nắm vững kỹ năng chạy thay đổi hướng, biết chạy đích dắc vòng qua các vật chuẩn theo đường đích dắc mà không làm đổ vật chuẩn.

+ Kỹ năng:

- Phát triển kỹ năng chạy nhanh, khéo léo, phối hợp tay - chân nhịp nhàng.
- Rèn phản xạ nhanh nhẹn theo hiệu lệnh của cô.
- Phát triển khả năng định hướng không gian (trái, phải).

+ **Thái độ:** Trẻ tự tin, mạnh dạn, có ý thức kỷ luật và hợp tác cùng bạn trong khi chơi

b. Chuẩn bị:

- **Đồ dùng của cô và trẻ:** Trang phục gọn gàng, thoải mái, dễ vận động.
- **Địa điểm:** Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, thoáng mát, an toàn.
- **Dụng cụ:** 4-6 vật chuẩn (nấm, chai, cọc) được đặt theo đường đích dắc (khoảng cách giữa các vật khoảng 50 - 60 cm ,Còi, rổ đựng bóng, loa, nhạc bài hát khởi động.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết. Trời hôm nay như thế nào ?</p> <p>Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ</p> <p>2. Tổ chức :</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p>

<p>2.1. Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác theo lời bài hát “Tạm biệt búp bê”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay đưa ra trước, lên cao (2l 8n) - Ngồi khuyu gối, tay đưa cao, ra trước 3l 8n - Bụng, lườn: Đứng cúi người, tay chạm ngón chân 2l 8n - Bật tiến <p>b. VDCB: Cô giới thiệu tên bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm L1: Không giới thiệu - Cô làm L2: Có giới thiệu: Cô đứng "Tu thế chuẩn bị: đứng trước vạch xuất phát, hai chân rộng bằng vai, tay để tự nhiên. Khi có lệnh, chạy nhẹ nhàng, chạy luồn qua các vật chuẩn, chạy dích dắc vòng qua từng vật, không chạy thẳng, không chạm vật chuẩn. Chạy về cuối hàng - Cho trẻ khá thực hiện - Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng ngang đối diện thực hiện vận động chạy dích dắc theo các vật đã đặt sẵn nhẹ nhàng không làm đổ vật. Cô quan sát, động viên sửa sai (nếu có) <p>c. Trò chơi: Ném túi cát vào vòng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chia thành 2 đội chơi. Cách chơi: Tất cả trẻ của từng đội sẽ lên ném. Trẻ lên ném đứng xung quanh vòng tròn ngoài. Khi có hiệu lệnh, tất 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi với các kiểu đi - Trẻ thực hiện tập các động tác - Trẻ quan sát và lắng nghe - 1,2 trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
---	--

<p>cả trẻ cùng nhặt túi cát ném vào vòng. Thời gian ném dành cho mỗi đội là một bản nhạc.</p> <p>+ Luật chơi: Túi cát nào nằm ngoài vòng tròn sẽ không được tính.</p> <p>- Cho 2 đội lần lượt lên chơi. Cô kiểm tra kết quả, nhận xét, động viên trẻ.</p> <p>2.3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng (3-4 phút)</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ chơi (2,3 lần).</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
--	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Tham quan Trường Tiểu học.
- Trò chơi: Mèo đuổi chuột
- Chơi tự do: Vớ phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục :

- Kiến thức: Trẻ nêu được một số đặc điểm nổi bật của quanh cảnh trường Tiểu học, tên gọi, vị trí, các khu vực, đồ vật khác với Trường Mầm non. Biết cách chơi trò chơi "Kéo co".
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Thái độ: Trẻ mong muốn được vào lớp 1.

b. Chuẩn bị:

Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô và trẻ hát bài hát : “mùa hè đến” cô trò chuyện về bài hát.</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Quan sát: Cô dẫn trẻ tham quan Trường Tiểu học, hướng dẫn trẻ quan sát quang cảnh khu vực trường → Đàm thoại:</p> <p>- Các con đang đứng ở đâu ?</p> <p>- Trước khi vào đến sân trường, cô con mình phải đi qua đâu ? (Cổng trường có biển ghi tên: Trường</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ quan sát Trường Tiểu học.</p> <p>- Trong sân Trường Tiểu học.</p> <p>- Cổng trường.</p>

<p>Tiểu học Mỹ Thuận khu B).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường có những khu vực nào ? - Có mấy dãy phòng học ? Là những dãy nhà kiểu nào ? + Tương tự, cô gọi hỏi trẻ nêu đặc điểm các khu vực khác. - Các khu vực trong Trường Tiểu học có đặc điểm gì khác với các khu vực trong Trường Mầm non ? - - Đó biết vì sao ? + Củng cố, giáo dục trẻ. <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi: "Mèo đuổi chuột"</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cách chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đứng dựa lưng vào nhau. Khi có hiệu lệnh, bạn làm mèo đuổi bắt, nếu sai một bài thơ "Mèo đuổi chuột" mà mèo bắt được chuột thì coi như như mèo thắng, nếu không bắt được chuột coi như mèo bị thua. + Luật chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi. - Cô cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ. <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do : Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Trẻ chơi với phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dãy phòng học, nhà vệ sinh, nhà xe, sân trường. - 1 dãy phòng học 2 tầng. - Trẻ trả lời. - Lắng nghe cô giới thiệu luật, cách chơi. - Trẻ chơi 4-5 lần. - Trẻ chơi theo ý thích.
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Hướng dẫn trò chơi : Hát theo hình vẽ

+ Luật chơi : Đội nào hát đúng nội dung bài hát theo hình vẽ là thắng cuộc

+ Cách chơi : Cô chia thành 3 đội chơi các đội chơi lần lượt được quyền bấm chuông khi được xem hình ảnh ví dụ hình ảnh về thủ đô Hà Nội thì trẻ hát bài yêu Hà Nội ...

+ Cho trẻ chơi

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:
- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 05 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ.

- Trò chuyện về Trường Tiểu học: Sắp tới, các con được lên lớp mấy ? Học trường nào ? Con biết gì về Trường Tiểu học ?

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- T D S : Như KHT

2. Học : **Khám phá xã hội:** Tìm hiểu về trường tiểu học Mỹ Thuận

a. Mục đích :

- Kiến thức : Trẻ biết đặc điểm trường tiểu học và cách bố trí các khu vực các phòng chức năng của ngôi trường . Biết được sự khác nhau giữa trường mầm non và trường tiểu học.

- Kỹ năng : Rèn ở trẻ khả năng nhận xét và quan sát có mục đích

- Thái độ : + Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, Trẻ thích được đi học lớp 1.

+ Qua đó giáo dục trẻ có ý thức thi đua phấn đấu rèn luyện và học tập thật tốt để trở thành học sinh tiểu học.

b. Chuẩn bị:

- Vị trí: Trong lớp, trải chiếu.

- Đồ dùng dạy học của cô:

+ Tranh vẽ về trường tiểu học; một số hoạt động học ở trường tiểu học. Tranh vẽ trường mầm non và một số hoạt động học ở trường mầm non.

+ Nhạc bài hát: Cháu vẫn nhớ trường mầm non, Tạm biệt trường mẫu giáo, Tạm biệt búp bê.

- Đồ dùng dạy học của trẻ: Trẻ trang phục gọn gàng

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>- Hát bài “Em yêu trường em”</p> <p>+ ĐT: Chúng mình vừa hát bài hát gì? Bài hát nói lên điều gì? ở trường có những gì?</p> <p>- Con đã được đến thăm trường tiểu học chưa? Con thấy thế nào?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về trường tiểu học</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh .</p> <p>- Đây là ngôi trường nào ?</p> <p>- Trường tiểu học Mỹ thuận khu B nằm ở đâu ?</p> <p>- Quan sát qua tranh các con thấy ngôi trường như thế nào ?</p> <p>- Khi nào thì các con được đi học ở trường tiểu</p>	<p>- Hát cùng cô</p> <p>- Em yêu trường em, tình yêu của em bé về trường lớp, có bạn, có cô giáo, có bàn ghế, sách vở, mực bút, phấn bảng, con rất vui.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát tranh</p> <p>- Trường tiểu học</p> <p>- Cảnh trường Mầm non khu B</p> <p>- QS tranh và nêu lên nhận xét.</p>

<p>học?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhấn mạnh; Trường tiểu học Mỹ thuận sẽ đón nhận các con khi các con đủ 6 tuổi để vào học lớp một. - Vì vậy khi vào học lớp một thì các con phải như thế nào? <p>* Tranh về một số hoạt động trong giờ học tại trường tiểu học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở tranh cho trẻ xem và nhận xét tranh : - Các con thấy các anh chị đang làm gì đó? - Trên bàn học có gì ? - Khi ngồi học phải ngồi như thế nào ? - Khi đến trường học các anh chị mặc trang phục gì - Hoạt động chính của trường tiểu học là gì? <p>- Cô nhấn mạnh: Ở trường tiểu học các con chủ yếu là học tập không giống như ở trường mầm non chỉ vui chơi. Vì vậy các con phải có thói quen nề nếp học tập: đi học đúng giờ, học bài và ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>* Tranh thầy, cô và các anh chị đang trò chuyện cùng nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh và nhận xét: - Các con có nhận xét gì qua bức tranh ? - Thầy, cô và các anh chị đang làm gì? - Ở trường tiểu học các anh chị xưng hô với thầy, cô giáo như thế nào? - Khi vào trường / lớp tiểu học thì các con đã khôn lớn, các con phải biết tự lập, không có sự giúp đỡ của ba mẹ. Vì vậy các con phải nghiêm túc, học hành chăm chỉ để ba mẹ, thầy cô, bạn bè yêu mến. <p>2.2. Hoạt động 2: Sự khác biệt giữa trường tiểu học và trường mầm non:</p> <p>* Trường Tiểu học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặc đồng phục quân xanh, áo trắng. - Mang cặp sách, vở và các đồ dùng học tập. - Hoạt động chính là học - Xưng hô thầy, cô và em <p>* Trường mầm non:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặc quần áo đồng phục trường hoặc tự chọn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời (Khi con lên 6 tuổi) - Con phải chăm ngoan học giỏi. - Đang học: Tập đọc, viết. - Sách vở, bút chì, bút mực. - Ngồi ngay ngắn - Mặc đồng phục - Là học - -Trẻ quan sát và nêu nhận xét - Trẻ suy nghĩ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nêu sự khác biệt giữa trường tiểu học và trường mầm non.
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Mang cặp áo quần, sữa. - Hoạt động chính là vui chơi - Xung hô cô và con/ cháu. <p>2.3. Hoạt động 3 : Trò chơi:</p> <p>* Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ có một bộ tranh lô tô về một số hoạt động trong trường tiểu học. Khi nghe cô nói về một hoạt động nào thì trẻ chọn tranh lô tô về hoạt động đó giơ lên. <p>* Trò chơi 2: “Bé chọn trường nào”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi . - Cách chơi: Cô treo 3 bức tranh. Cô phát cho mỗi trẻ một tranh lô tô, trẻ vừa đi vừa hát một bài. Khi có hiệu lệnh thì trẻ chạy về đúng tranh mà trẻ cầm trên tay. Bạn nào chạy về không đúng tranh thì bị nhảy lò cò. - Trẻ chơi 2 lần * Cùng cố: <p>3. Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét - tuyên dương : - Cho vận động theo nhạc bài hát: “Tạm biệt búp bê” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn tranh và giơ đúng theo yêu cầu của cô. - Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật.
---	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Thời tiết.
- Trò chơi: Trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục trẻ :

- Kiến thức: Trẻ nêu được một số đặc điểm nổi bật của mùa hè. Biết một số đặc điểm khác biệt của mùa hè - mùa xuân. Biết cách chơi trò chơi.
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Thái độ: Biết cách ăn mặc phù hợp thời tiết và mùa.

b. Chuẩn bị: Phấn sỏi, lá cây.

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ	- Trẻ trò chuyện cùng cô.

<p>đề :Trường tiểu học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Quan sát: Thời tiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trời hôm nay như thế nào ? - Bầu trời có nhiều mây không ? Vì sao ? - Con có nhìn thấy mặt trời không ? Khi nhìn lên mặt trời có cảm giác gì ? - Trời có gió không ? Vì sao con biết ? - Đố các con biết mùa này là mùa gì ? - Con có cảm nhận gì về tiết trời mùa hè, có gì khác mùa xuân ? - Cùng cô, giáo dục trẻ biết cách ăn mặc phù hợp thời tiết và mùa. <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi: Trời mưa. Cách chơi: Cho trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh "Trời mưa" thì trẻ nhanh chân về nhà (Tìm cho mình 1 ghế), ai không tìm được ghế phải nhảy lò cò 1 vòng.</p> <p>2.3 . Hoạt động 3 : Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3 . Kết thúc : Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát thời tiết. - Trời mát, nóng. - Nhiều mây...mây xanh, trắng. - Có nhìn thấy mặt trời vì trời không có mây đen. - Mùa hè - Mùa hè nóng bức, mùa xuân ấm áp... - Trẻ chơi 4-5 lần. - Chơi theo ý thích.
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Cho trẻ làm bài trong vở “Bé làm quen với Toán”.
- Chơi tự do theo góc.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số hoạt động của học sinh lớp 1: Con học lớp mấy ? Trường nào ? Năm học tới con lên lớp mấy ? Con sẽ được tham gia những hoạt động nào khi vào lớp 1 ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- Thẻ dực sáng như kế hoạch tuần

2. Học: PTTM: Tạo hình: Cắt dán trường tiểu học (ĐT)**a. Mục đích:**

- Kiến thức: Trẻ biết cắt các hình chữ nhật (to, nhỏ), hình vuông nhỏ, hình thang sắp xếp, dán tạo thành trường tiểu học .
- Kỹ năng: Biết phối hợp các kỹ năng cắt dán, tạo thành trường tiểu học
- Thái độ: Trẻ mong muốn được vào lớp 1.

b. Chuẩn bị:

- Cô:
- + Video về quang cảnh trường tiểu học
- + 3 tranh gây hứng thú
- Trẻ: Vở tạo hình, kéo, giấy màu, hồ dán .

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về Trường Tiểu học: - Sắp tới, các con được lên lớp mấy? Học trường nào? - Bây giờ cô mời các con cùng hướng lên màn hình xem một đoạn video nói về ngôi trường nào nhé ? - Trường nào đây các con? - Tại sao con biết? - Ngôi trường có những gì? - Dãy phòng học như thế nào? - Trong trường tiểu học có những ai? - Cô khái quát lại: Trường tiểu học rất đẹp. - Trường có các khu vực: dãy phòng học 2 tầng, sân trường với nhiều cây xanh bóng mát...Đây là ngôi trường mà sắp tới các con sẽ được vào học đấy. - Con có mong muốn được đến trường tiểu học không? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Con lên lớp Một, Trường Tiểu học. - Trẻ hướng lên màn hình - Trường tiểu học Mỹ Thuận - Vì con đã được đến đó... - Trường có cổng trường, sân trường, dãy phòng học vườn trường, lán để xe. - Dãy phòng học có 2 tầng. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời

<p>- Cô còn có món quà tặng lớp mình. Cô mời các con về chỗ ngồi cùng khám phá món quà này nhé!</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức:</p> <p>* Khảo sát:</p> <p>- Quan sát tranh mẫu: Cho trẻ lần lượt quan sát 3 tranh gây cảm xúc → Đàm thoại: Về nội dung bức tranh và cách thực hiện</p> <p>- Cô có tranh gì đây?</p> <p>- Tranh được làm bằng chất liệu gì?</p> <p>- Trong tranh có những gì ?</p> <p>- Ngôi trường tiểu học như thế nào ?</p> <p>- Thân trường tiểu học có dạng hình gì?</p> <p>- Còn các ô cửa hình gì?</p> <p>- Đố các con, để cắt được ngôi trường tiểu học như vậy, cô đã làm gì?</p> <p>- Còn mái nhà, cô cắt như thế nào?</p> <p>- Xung quanh ngôi trường có những gì?</p> <p>- Cây xanh được cô tạo nên như thế nào?</p> <p>- Ngoài ngôi trường và cây xanh ra, bức tranh còn được vẽ thêm những gì ?</p> <p>+ Tương tự với 2 bức tranh con lại</p> <p>- Cô khái quát lại: Để tạo nên bức tranh cắt dán trường tiểu học, cô đã sử dụng kéo, giấy màu, bút sáp, hồ dán. Cô cắt hình chữ nhật to làm thân trường, cắt các hình vuông nhỏ làm ô cửa, cắt chéo 2 góc của hình chữ nhật nhỏ làm mái nhà. Sau đó, cô xếp và dán các chi tiết lên giấy. Cô vẽ thêm cây xanh, ông mặt trời ...cho bức tranh thêm sinh động.</p> <p>* Trẻ nêu ý tưởng</p> <p>- Con định làm gì?</p> <p>- Muốn tạo nên bức tranh cắt dán Trường Tiểu</p>	<p>- Trẻ quan sát tranh mẫu</p> <p>- Tranh trường Tiểu học</p> <p>- Tranh được cắt dán bằng giấy thủ công</p> <p>- Ngôi trường, cây xanh, ông mặt trời, mây...</p> <p>- Ngôi trường 2 tầng có mái màu đỏ, tường màu vàng, các ô cửa màu xanh</p> <p>- Thân trường có dạng hình chữ nhật nằm ngang</p> <p>- Các ô cửa hình vuông</p> <p>- Cô cắt hình chữ nhật to màu vàng làm thân trường, cắt các hình vuông nhỏ màu xanh khác làm ô cửa.</p> <p>- Cắt chéo 2 góc của hình chữ nhật.</p> <p>- Xung quanh ngôi trường có cây xanh</p> <p>- Cây xanh được vẽ bằng sáp màu</p> <p>- Còn vẽ thêm ông mặt trời và những đám mây</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Giấy thủ công, kéo, hồ dán,</p>
--	--

<p>học, các con cần đồ dùng và nguyên liệu gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để cắt được ngôi trường, các con cắt gì trước ? - Sau đó đến phần nào ? - Sau khi cắt xong, con làm gì? - Để bức tranh thêm sinh động, con sẽ làm gì? <p>* Trẻ thực hành sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thực hiện tạo ra sản phẩm theo cách riêng của trẻ. (trong quá trình trẻ thực hiện, cô mở nhạc nhẹ) - Cô quan sát động viên trẻ, khuyến khích trẻ thể hiện sự sáng tạo trong cách cắt, sắp xếp bố cục bức tranh, vẽ thêm các chi tiết phụ. Nếu trẻ gặp khó khăn, cô gợi ý cho trẻ. <p>2.2. Hoạt động 2: Giải thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trưng bày sản phẩm của mình - Trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm: - Con vừa được làm gì? - Để cắt dán được trường tiểu học, con đã làm những gì? - Con làm như thế nào? - Con cắt những hình gì? - Con xếp dán ra sao? - Để bức tranh thêm sinh động, con đã làm như thế nào? <p>2.3. Hoạt động 3: Cùng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khi cắt dán bức tranh, con có gặp khó khăn gì không? - Con có hài lòng với bức tranh của con không? - Con có điều gì nuối tiếc trong khi thực hiện không? - Con định làm gì với bức tranh của con? <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ: - Trong khi cắt dán trường tiểu học, con cảm thấy như thế nào? - Con yêu thích nhất điều gì ở bức tranh của con và bạn? - Trong quá trình cắt dán bức tranh, con thích nhất được làm gì? - Cô nhận xét, đánh giá chung 	<p>sắp màu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con cắt thân trường tiểu học trước. Sau đó cắt mái nhà và các ô cửa sổ - Con xếp và dán ngôi trường - Con vẽ thêm cây, mây, ông mặt trời. - Trẻ thực hiện <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ treo sản phẩm lên giá - Trẻ chia sẻ cách tạo ra sản phẩm - Trẻ trả lời - Con cắt hình chữ nhật làm thân trường. <ul style="list-style-type: none"> - Con vẽ thêm ông mặt trời, cây. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ nêu cảm nhận - Con định tặng cô (mẹ, bà...) <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ - Trẻ nêu cảm nhận - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
--	---

- Cô cho trẻ hát và vận động bài “Tạm biệt búp bê thân yêu” (1,2 lần)	- Trẻ hát và vận động cùng cô
---	-------------------------------

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây vú sữa
 - Trò chơi vận động: “Chồng nư chồng hoa”
 - Chơi tự do: Với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục trẻ:

- Kiến thức: Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị:

Lá chuối, lá đa, sỏi, phấn, sỏi...

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết là mùa đông giáo dục trẻ mặc quần áo ấm đi giày tất để giữ ấm cho cơ thể Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ quan sát cây vú sữa - Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình - Đây là cây gì ? - Cây vú sữa có những bộ phận nào ? - Rễ có nhiệm vụ gì ? - Thân thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây) - Thân có nhiệm vụ gì ? - Lá ra sao ? - Trồng cây vú sữa có tác dụng gì ? - Muốn cây mau lớn phải làm gì ? - Cùng cô, giáo dục trẻ <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: “Chồng nư chồng hoa”. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>+ Luật chơi:</p> <p>Nếu chạm vào nư hoặc hoa sẽ mất lượt chơi</p> <p>+ Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi theo đôi hoặc chia trẻ thành 2 đội. Các đội 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Cây vú sữa. - Phần gốc, rễ, thân, cành, lá, hoa. - Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây. - Thân cây sần sùi. - Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn. - Lá nhỏ, dài. - Có tác dụng lấy bóng râm, lấy quả. - Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá.

<p>“oản tù tì” để tìm ra đội được chơi trước.</p> <p>- Đội thua phải chông nụ, chông hoa như sau: hai trẻ ngồi đối diện nhau, chân duỗi thẳng.</p> <p>Bậc 1: Dựng bàn chân thẳng đứng, gan bàn chân áp vào nhau</p> <p>Bậc 2: Nhấc 1 bàn chân của trẻ A, chông lên chân trẻ B</p> <p>Bậc 3: Trẻ A chông 1 nắm tay lên làm nụ</p> <p>Bậc 4: Trẻ A chông 2 nắm tay lên làm nụ</p> <p>Bậc 5: Trẻ B chông 1 nắm tay lên làm nụ</p> <p>Bậc 6: Trẻ B chông thêm một nắm tay làm nụ. Bậc cuối, nụ nở thành hoa (bàn tay lúc này duỗi thẳng và xòe ra như bông hoa). Nếu chạm vào nụ hoặc hoa sẽ bị mất lượt chơi. Cả đội mất hết lượt sẽ phải đổi vai đi “chông nụ, chông hoa”</p> <p>- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p>	<p>+ Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- dẫn trò chơi : Hát theo hình vẽ

+ Luật chơi : Đội nào hát đúng nội dung bài hát theo hình vẽ là thắng cuộc

+ Cách chơi : Cô chia thành 3 đội chơi các đội chơi lần lượt được quyền bấm chuông khi được xem hình ảnh ví dụ hình ảnh về thủ đô Hà Nội thì trẻ hát bài yêu Hà Nội .

- Cho trẻ chơi

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điềm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về Trường Tiểu học: Con biết gì về Trường Tiểu học ? Trong Trường Tiểu học có những ai ? Con sẽ được tham gia những hoạt động nào ở Trường Tiểu học ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- Thẻ dự sáng như kế hoạch tuần

2. Học: PTNT: Toán: Ôn số lượng trong phạm vi 10.

a. Mục đích :

- Kiến thức: củng cố kiến thức về các nhóm có số lượng trong phạm vi 10. Số thứ tự từ 1 - 10, chữ số từ 1 - 10.
- Kỹ năng: củng cố kỹ năng đếm đến 10, nhận biết các nhóm có 10 đối tượng, các chữ số từ 1 - 10.
- Thái độ: Hứng thú tham gia các trò chơi.

b. Chuẩn bị:

- Vẽ trên 3 bảng các nhóm đối tượng giống nhau, có cùng số lượng trong phạm vi 10, thẻ chữ số từ 1 - 10.
- Mỗi trẻ bộ thẻ số từ 1 - 10, 1 bài tập yêu cầu trẻ nối số với nhóm đối tượng có số lượng tương ứng, viết số còn thiếu vào dãy số, rỗng 10 viên sỏi

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trẻ hát cùng cô bài hát “Tạm biệt búp bê”</p>	- Trẻ hát cùng cô
<p>2. Tổ chức: Cho trẻ ôn luyện dưới hình thức các trò chơi</p>	- Trẻ tham gia chơi các trò chơi.
<p>2.1. Hoạt động 1: Trò chơi 1: Hãy gắn số tương ứng.</p> <p>- Cô cho trẻ đứng thành 3 đội chơi. Mỗi đội trẻ cứ 3 bạn lên chơi. Bạn lên chơi có nhiệm vụ gắn số vào nhóm có số đối tượng tương ứng. Ví dụ: 9 cái bút chì (gắn thẻ số 9).</p>	- Trẻ lên chơi gắn số với nhóm có số đối tượng ứng.

<p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi “Cấp cua”: Mỗi trẻ 1 rổ đựng 10 viên sỏi.</p> <p>+ Cách chơi: cô cho trẻ chơi trò chơi cấp cua, trong 1 thời gian nhất định, trẻ thi xem ai cấp được nhiều “cua” nhất. Trẻ đếm số “cua” trẻ cấp được, đặt thẻ số tương ứng.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: TC3: Hãy nói đúng: Mỗi trẻ 1 tờ giấy có vẽ các nhóm đối tượng và chữ số từ 1-10. Yêu cầu trẻ nối chữ số với nhóm đối tượng có số lượng tương ứng.</p> <p>2.4 . Hoạt động 4: TC4: Ai nhanh hơn: Xếp số thứ tự theo chiều tăng (giảm dần). Sau đó điền số còn thiếu vào dãy số</p> <p>2.5. Hoạt động 5: TC5: Chung sức: Chia trẻ làm 2 đội chơi, mỗi đội cử 10 bạn lên chơi. Mỗi bạn cầm 1 thẻ số từ 1 - 10 giờ cao lên đầu phía trước mặt cho các bạn trong đội mình nhìn thấy. Cô yêu cầu cho trẻ xếp hàng theo thứ tự tăng (giảm dần) của các con số. Đội nào xếp nhanh, đúng đội đó thắng cuộc.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Đạo chơi sân trường. Nghe âm thanh khác nhau
- Trò chơi: Mèo đuổi chuột.
- Chơi tự do với phấn, vòng, bóng, lá cây

a. Mục đích giáo dục :

- Trẻ nhận ra các âm thanh khác nhau và bắt chước một số âm thanh quen thuộc. Biết các chơi trò chơi.
- Rèn tai nghe, phản ánh nhanh cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết tránh xa những nơi phát ra âm thanh lạ, những nơi ồn ào (công trường, xí nghiệp...).

b. Chuẩn bị:

- Bóng, vòng, phấn, lá cây, 1 xác xô, trống, xe máy, xe đạp.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô trò chuyện về chủ đề trường tiểu học.</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1 Hoạt động 1 : Quan sát: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trời hôm nay như thế nào ? - Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp thời tiết - Cho trẻ lắng nghe các âm thanh khác nhau. - Con nghe thấy những âm thanh nào ? - Âm thanh nào to (nhỏ), xa (gần) ? - Cô cho trẻ lắng nghe các âm thanh từ xắc xô, trống, tiếng còi xe máy, chuông xe đạp. - Ở những nơi nào thường phát ra những âm thanh lớn ? - Âm thanh lớn có tác động như thế nào đến tai nghe của các con ? - Con thích nghe những âm thanh nào ? <p>* củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi "Mèo đuổi chuột"</p> <p>+ Cách chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đứng dựa lưng vào nhau. Khi có hiệu lệnh, bạn làm mèo đuổi bắt, nếu sai một bài thơ "Mèo đuổi chuột" mà mèo bắt được chuột thì coi như mèo thắng, nếu không bắt được chuột coi như mèo bị thua.</p> <p>+ Luật chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trời mát mẻ (nóng)... - Tiếng lá cây, tiếng cô giáo, chim hót, tiếng động cơ xe máy... - Tiếng cô, tiếng các bạn ở gần, tiếng động cơ ở xa. - Trẻ gọi tên các âm thanh và bắt chước tiếng còi xe máy, chuông xe đạp. - Nơi có nhà máy, xí nghiệp, công trường... âm thanh lớn gây chói tai, khó chịu... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<p>Cho trẻ chơi 4-5 lần, động viên trẻ.</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trò chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi vẽ phấn, xé lá, chơi với bóng, vòng.</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

* Trẻ xem vi deo “Mimi bị lạc ở siêu thị” và thực hành tình huống không đi theo và nhận quà người lạ.

* Yêu cầu:

- Trẻ biết không đi theo người lạ và nhận quà của người lạ
- Trẻ biết tự bảo vệ bản thân và bảo vệ bạn trước người xấu, không đi theo người lạ hay đi 1 mình khi không có người thân đi cùng.
- Biết kêu cứu khi bị người lạ tấn công
- Thông qua hoạt động giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân tránh sự dụ dỗ của người lạ.

* **Chuẩn bị:** Ti vi có video “Mimi bị lạc ở siêu thị”

* Tổ chức:

- Cô cho trẻ xem video “Mimi bị lạc ở siêu thị”
- Trò chuyện về nội dung video
- Bạn nhỏ Mimi đã được mẹ cho đi đâu
- Điều gì đã xảy ra với bạn?
- Thế khi bị lạc mẹ, điều gì đó xảy ra với Mimi tiếp theo?
- Theo các con, bạn Mimi ăn bánh và đi theo người lạ thì có chuyện gì xảy ra?
- Thế mẹ Mimi đã dặn mimi điều gì
- Các con có nên nhận quà người lạ không?
- Vì sao con không nên nhận quà người lạ?
- Cô cho trẻ thực hành tình huống người lạ cho quà và trẻ từ chối khéo

Giáo dục trẻ * không đi theo và nhận quà người lạ

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đồ biết các bạn học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ?...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS : (Như KHT)

2. Học: PTNN: Văn học: Truyện "Mèo và quyển sách".

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung câu chuyện. Mèo con không biết giữ gìn sách hay xé sách mặc dù đã được mọi người nhắc nhở. Nhưng sau một giấc mơ nghe các bạn tránh và chữ cái trong sách nói chuyện, trách móc chú, chú đã hiểu ra và từ đó biết giữ gìn sách vở.
- Kỹ năng: Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ
- Thái độ: Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, biết giữ gìn sách cẩn thận.

b. Chuẩn bị: Tranh truyện, nhân vật rối, tranh tổng thể, rối dẹt

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô hát "Sách bút thân yêu ơi". - Đố: Suốt đời đi với học sinh/ Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang" - Cặp sách là đồ dùng của những ai ? - Ngoài cặp sách còn có những đồ dùng nào của các anh chị học sinh ? - Cô dẫn dắt, giới thiệu truyện “Mèo và quyển sách” của Trần Thị Thu</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Cô kể trẻ nghe - Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ - Cô kể lần 2: Tranh minh hoạ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cái cặp sách - Các anh chị học sinh, sách vở, thước. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>2.2. Hoạt động 2: Kể trích dẫn, giảng giải, đàm thoại:</p> <p>Đ 1: “Mèo con ngồi trên một gốc cây... giữ gìn sách vở”</p> <p>- Mèo con đã làm gì với quyển sách ?</p> <p>Đ 2: “Mèo con cầm đồ chơi chạy... hư quá”</p> <p>- Thấy vậy, bác gà trống đã nhắc nhở mèo con điều gì?</p> <p>- Thái độ của mèo con sau khi nghe những lời nhắc nhở của bác gà trống ?</p> <p>Đ 3: “Tôi hôm đó... không muốn làm bạn với chú”</p> <p>- Mèo con mơ thấy điều gì ? Tại sao bức tranh và chữ cái trách móc chú ?</p> <p>Đ 4: “Tỉnh dậy... giữ gìn quyển sách cẩn thận”</p> <p>- Tỉnh dậy, mèo con đã làm gì ?</p> <p>- Bác gà trống lại nhắc nhở mèo con điều gì ?</p> <p>- Từ đó, Mèo con có thái độ như thế nào đối với quyển sách ?</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Diễn rối dẹt</p> <p>* Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>3. Kết thúc: Hát cho trẻ nghe “Sách bút thân yêu ơi” (1 lần)</p>	<p>- Mèo con xé sách gấp máy bay.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p>
---	---

3. Chơi ngoài trời :

- Quan sát : Dạo chơi vườn trường.
- Trò chơi: Kéo co.
- Chơi tự do : Vớ phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục :

- Kiến thức: Biết tên gọi, đặc điểm một số loại cây trồng trong vườn
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non.

b. Chuẩn bị:

- 1 dây kéo co.

- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trò chuyện về thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết hôm nay như thế nào? - Sáng nay, con mặc trang phục nào đến lớp. GD trẻ cách ăn mặc phù hợp <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát vườn trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu? - Vườn trường trồng những loại cây nào ? - Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ? - Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ? - Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ? - Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó? <p>* củng cố, giáo dục trẻ: Biết yêu quý các bác nông dân, người trồng rau quả...</p> <p>2.2. Hoạt động 2:Trò chơi: Kéo co. Cô nêu cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>+ Cách chơi: Chia trẻ làm hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 trẻ khoẻ nhất đứng cầu hàng ở vạch chuẩn, cầm sợi dây thừng và các trẻ khác cùng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô, tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu đứng đầu hàng nhóm nào giẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên trẻ <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời. - Con đang đứng ở vườn trường. - Có cây ăn quả, cây rau. - Trẻ kể tên. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Con thấy có vị ngọt, chua... - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi 4,5 lần. - Chơi tự do, theo ý thích.

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :Vui văn nghệ cuối tuần.

*** Nêu gương cuối tuần**

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cảm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhắc mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Chủ đề nhánh 2: Bé chuẩn bị để đi học lớp một
(TGTH 1 tuần: Từ 11 - 15 tháng 5 năm 2026)**

Thứ hai, ngày 11 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về ngày thứ bảy, chủ nhật, bé được bố mẹ đưa đi chơi những đâu ? Bé có thích không ? Vì sao ? Bé còn mong muốn được đi đến những nơi khác ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS : Như kế hoạch tuần

2. Học: PTVĐ : Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m

TC: Tung cao hơn nữa

a.Mục đích

- +**Kiến thức:** Trẻ biết tên bài tập "Bò chui qua ống dài hiểu cách thực hiện.
- +**Kỹ năng:** Rèn kỹ năng bò bằng tay nọ chân kia, bò chui qua ống không chạm ống, phát triển sự khéo léo.
- + **Thái độ:** Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động thể dục

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết. Trời hôm nay như thế nào ? Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ.</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1. Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2.Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác: “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”</p> <p>- Tay đưa ra trước, lên cao (2l 8n)</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ đi với các kiểu đi</p> <p>- Trẻ tập các động tác</p>

<p>- Chân đưa ra trước, lên cao 3l 8n</p> <p>- Đứng đan tay sau lưng gập về phía trước 2l 8n</p> <p>- Bật tiến 8 lần</p> <p>b. VĐCB: Cô giới thiệu tên bài tập</p> <p>- Cô làm L1: Không giới thiệu</p> <p>- Cô làm L2: Có giới thiệu: Cô đứng trước vạch xuất phát, tư thế chuẩn bị quỳ gối trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh, bò bằng tay nọ chân kia (tay phải trước thì chân trái theo) chui qua ống. Lưu ý không chạm ống.</p> <p>- Cho 1 - 2 trẻ khá thực hiện</p> <p>- Trẻ nhận xét ,cô nhận xét, sửa sai nếu có</p> <p>Cho lần lượt từng trẻ lên thực hin (2 lần)</p> <p>c. Trò chơi: Tung cao hơn nữa:</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ tung bóng lên cao và bắt bóng, cố gắng tung cao hơn sau mỗi lần.</p> <p>+ Cách chơi: Trẻ cầm bóng, đứng tại chỗ. Khi nghe hiệu lệnh "Tung cao hơn nữa", trẻ tung bóng thẳng lên cao và cố gắng bắt lấy bóng. Ai làm rơi bóng hoặc tung thấp sẽ bị loại hoặc nhảy lò cò</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện chơi</p> <p>2.3. Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng hít thở sâu, làm các động tác thư giãn tay, chân (3-4 phút)</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Bạn khác quan sát và nhận xét bạn tập</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây phượng
- Trò chơi vận động: Chạy tiếp cò
- Chơi tự do với phân , sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị:

- Lá khô, phân sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “Tạm biệt bút bê” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây phượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là cây gì ? - Cây phượng có những bộ phận nào ? - Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? - Thân thế nào ? - Thân có những nhiệm vụ gì ? - Cành cây như thế nào ? - Con có nhận xét gì về lá cây? - Cô nói: Và bây giờ là mùa hè, cây phượng sẽ chuẩn bị có gì ? - Hoa phượng màu gì ? - Trồng cây phượng để làm gì ? - Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ? - Củng cố, giáo dục trẻ <p>Mùa hè đến hoa phượng nở là báo hiệu một năm học sắp kết thúc chúng mình cùng nhau ôn luyện lại các kiến thức đã học chuẩn bị vào mùa thi và chúng mình được nghỉ hè đấy.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: chơi trò chơi “Chạy tiếp cờ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. + Luật chơi: - Từng trẻ trong đội cầm cờ chạy vòng qua ghế rồi quay về chỗ. Đội nào xong trước thì thắng. + Cách chơi: - Chia trẻ làm hai nhóm bằng nhau, xếp thành hàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô. - Cây phượng. - Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá. - Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây. - Thân cây to, vỏ sần sùi. - Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn. - Vươn dài ra các hướng. - Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu. - Chuẩn bị có hoa. - Màu đỏ nở thành chum. - Cây cho bóng mát. - Chăm sóc bảo vệ cây. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.

đọc. Những trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô: “Hai, ba”, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, tổ nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.

Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ.

2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.

3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

- Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần.

- Trẻ chơi theo nhóm.

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- TC: Khiêu vũ với bóng

+ Luật chơi : Bạn nào làm rơi bóng ra khỏi cuộc chơi

+ Cách chơi : mỗi bạn tìm cho mình 1 người bạn có chiều cao ngang mình cầm bóng để trên trán ôm eo nhau và cùng nhảy theo điệu nhạc khi bản nhạc kết thúc đôi nào không làm rơi bóng là đôi đó chiến thắng

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 12 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đồ "Suốt đời đi với học sinh/ Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang ?
- Là gì ? (cặp sách): Cặp sách là đồ dùng của ai ? (các bạn học sinh). Các bạn học sinh lớp 1 còn có những đồ dùng nào khác ?
- Chơi đồ chơi trong lớp
- TDS : Như KHT

2. Học: KNXH: Một số đồ dùng học tập của học sinh lớp 1.

a. Mục đích :

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm (hình dạng, màu sắc, cấu tạo, công dụng, cách sử dụng) một số đồ dùng học tập của học sinh lớp 1
- Trẻ biết sử dụng kéo, thước, hồ dán... để làm một số đồ dùng học tập.
- Trẻ biết cách gấp giấy, biết kỹ thuật gắn dính giấy bìa để tạo ra sản phẩm tạo hình (chiếc cặp sách)
- Trẻ biết cách sử dụng màu sắc trang trí cặp sách hợp lí
- Trẻ biết hình dạng, kích thước: to hơn, nhỏ hơn của một số đồ dùng học tập; đo, ước lượng bằng mắt kích thước các phần của chiếc cặp sách....

*** Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng đo, đếm, so sánh...

- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng chia sẻ, lắng nghe, kỹ năng trình bày.

*** Thái độ:**

- Hứng thú tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi

b. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Video cách sử dụng một số đồ dùng học tập
- Đồ dùng của trẻ
- 3 chiếc cặp sách
- Một số đồ dùng của học sinh lớp 1: cặp sách, 1 số loại sách vở, hộp bút, bút chì, bút mực, cục tẩy, thước...
- Kéo, hồ dán, giấy bìa...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang học lớp mấy tuổi? Con học trường nào? - Sắp tới, các con được lên lớp mấy? Học trường nào? + Đố các con biết, khi lên lớp một, các con cần có những loại đồ dùng học tập nào? + Con biết gì về những đồ dùng học tập này? + Cách sử dụng chúng như thế nào? <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khám phá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về 3 nhóm để khám phá: + Nhóm 1: Khám phá chiếc cặp sách + Nhóm 2: Khám phá hộp bút (bút chì, bút mực, thước, tẩy) + Nhóm 3: khám phá quyển vở và quyển sách giáo khoa - Cô bao quát, đánh giá quá trình trẻ thực hiện và đặt câu hỏi gợi mở cho trẻ. - Cô lắng nghe ý kiến của các nhóm và giúp trẻ tổng hợp lại kiến thức. 	<ul style="list-style-type: none"> - Con đang học lớp 5 tuổi trường mầm non Mỹ Thuận. - Con lên lớp 1 trường tiểu học Mỹ Thuận. - Trẻ trả lời. - Trẻ suy nghĩ và trả lời. - Trẻ nêu cách sử dụng theo ý hiểu của mình. - Trẻ về các nhóm để cùng nhau thảo luận. - Trẻ chia sẻ về kết quả khám phá(trẻ đã thực hiện những nội dung gì? Thực hiện bằng cách nào và kết

<p>- Nhóm 1: Nêu đặc điểm của chiếc ba lô</p> <p>+ Bạn nào có ý kiến khác không?</p> <p>+ Các con sẽ sử dụng chiếc ba lô này như thế nào?</p> <p>+ Cô khái quát lại: Chiếc ba lô có 2 ngăn, 1 ngăn to và 1 ngăn nhỏ. Ngăn to đựng sách vở và đồ dùng cá nhân. Ngăn nhỏ đựng hộp bút. Phía sau ba lô có quai để đeo lên vai, phía trên ba lô có quai để có thể xách bằng tay.</p> <p>+ Cô cho trẻ xem các loại ba lô khác nhau</p> <p>- Nhóm 2: Nêu đặc điểm của hộp đựng bút</p> <p>+ Bạn nào có ý kiến khác?</p> <p>+ Cô khái quát lại: Hộp bút có dạng khối chữ nhật. Trong hộp đựng bút chì, bút mực, thước kẻ, tẩy, sáp màu. Vào đầu năm học lớp một, các con sẽ sử dụng bút chì. Đến giữa năm học, các con mới dùng đến bút mực. Vỏ ngoài bút mực làm bằng nhựa, bên trong có ngòi bút. Ngòi bút có đầu bút và ống đựng mực. Khi viết sai, các con có thể dùng tẩy. Thước kẻ dùng để kẻ các đường thẳng và đo. Khi dùng xong, các con nhớ cất đồ dùng gọn gàng vào hộp bút tránh làm rơi mất nhé.</p> <p>- Nhóm 3: Nêu đặc điểm của quyển sách giáo khoa, quyển vở:</p> <p>+ Các con có ý kiến nào khác không?</p> <p>- Quyển sách giáo khoa Tiếng Việt lớp Một. Trang bìa in tên quyển sách và in hình ảnh đẹp. Phía trong là các trang sách được đánh số trang. Các trang sách in nội dung những bài học thú vị đang chờ các con khám phá. Các con lật giở trang sách nhẹ nhàng không làm rách. Ngoài sách giáo khoa, chúng mình còn cần chuẩn bị 1 quyển vở ô li để viết. Trang bìa có hình ảnh ngộ nghĩnh đáng yêu và in nhãn vở để các con ghi tên của mình. Bên trong là những trang vở có dòng ô li in sắc nét giúp các con dễ nhìn, dễ viết.</p> <p>- Ngoài sách Tiếng Việt, các con sẽ được học nhiều sách giáo khoa khác: sách Toán, âm nhạc,</p>	<p>quả ra sao?)</p> <p>Nhóm trẻ còn lại lắng nghe, đặt câu hỏi hoặc đưa ra ý kiến câu hỏi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

<p>mỹ thuật.</p> <p>* Củng cố giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Củng cố</p> <p>- Trò chơi “Thi xem ai nhanh”: Cô chia trẻ làm 2 đội chơi đứng 2 hàng dọc. bạn đầu hàng chạy lên chọn đồ dùng trong Trường Tiểu học gắn lên bảng, gắn xong sẽ chạy về đập tan vào tay bạn tiếp theo và chạy về đứng ở cuối hàng, lần lượt như thế đến khi hết</p> <p>Thời gian của trò chơi là 1 bản nhạc. Tổ nào gắn được nhiều hình hơn và đúng là tổ đó thắng</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật.</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa hồng.
- Trò chơi: Trời nắng trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục :

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, 20 Vòng tròn nhỏ để làm nhà
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú :</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học.</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây hoa hồng.</p> <p>- Trẻ quan sát cây hoa hồng</p> <p>- Con biết gì về cây hoa này ?</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát.</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Tên gọi hoa hồng, cây có</p>

<p>- Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</p> <p>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</p> <p>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...</p> <p>* Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>* Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời nắng trời mưa</p> <p>+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh “trời mưa”, mỗi trẻ phải trốn vào một nơi trú mưa. Ai không tìm được nơi trú phải ra ngoài một lần chơi.</p> <p>+ Cách chơi : Cô đã chuẩn bị sẵn các vòng tròn trên sân . Sao cho vòng này cách vòng từ 30 - 40cm để làm nơi trú mưa. Số vòng ít hơn số trẻ chơi khoảng 3-4 vòng.</p> <p>- Các con vừa đi vừa hát các bài hát trong chủ đề trường tiểu học . Khi nghe hiệu lệnh của cô nói: “Trời mưa” thì mỗi trẻ tìm một nơi trú mưa nấp cho khỏi bị ướt (chạy vòng tròn). Ai chạy chậm không tìm được nơi để nấp thì sẽ bị ướt và phải chạy ra ngoài 1 lần chơi. Trò chơi tiếp tục, giáo viên ra lệnh “trời nắng” để trẻ đi ra xa vòng tròn. Hiệu lệnh “trời mưa” lại được hô lên để trẻ tìm đường trú mưa.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 4-5 lượt mỗi lần chơi cô nhận xét tuyên dương động viên khuyến khích trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát</p>	<p>gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh..</p> <p>- Con dùng mắt để quan sát</p> <p>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn.</p> <p>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi.</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
---	---

trẻ chơi.

3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương.

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

* Cho trẻ làm bài trong vở “Bé làm quen với toán”.

- Cho trẻ làm bài trong vở “Bé làm quen với toán qua các con số” (trang 39)

- Yêu cầu: Trẻ biết chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần, so sánh số lượng 2 nhóm và nối với chữ số thích hợp

- Chuẩn bị: Tranh mẫu của cô, vở Bé LQVT qua các con số cho mỗi trẻ

- Tổ chức:

+ Cho trẻ khoanh các ngôi sao, bút chì màu thành 2 nhóm theo ý thích

+ Đếm số lượng ngôi sao và bút chì màu ở mỗi nhóm và nối với chữ số thích hợp

+ Đếm số lượng ngôi sao và bút chì màu ở cả 2 nhóm và tô màu vào vòng tròn có chữ số tương ứng

- Chơi tự do theo góc.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư, ngày 13 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Con biết các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng nào ? Con biết gì về đồ dùng đó ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2. Học: Âm nhạc: Dạy hát: Tạm biệt búp bê.

Nghe hát: Em yêu trường em.

Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

a. Mục tiêu giáo dục :

- Kiến thức: Trẻ nhớ tên bài hát "Tạm biệt búp bê", tác giả Hoàng Thông, thuộc lời, hát đúng giai điệu bài hát, biết cách chơi trò chơi.
- Kỹ năng: Rèn luyện tai nghe, phản xạ nhanh cho trẻ
- Thái độ: Hứng thú nghe cô hát, chơi hứng thú. Mong muốn được vào lớp 1

b. Chuẩn bị:

Một số đồ vật, 1 xác xô

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô trò chuyện về Trường Mầm non và tâm trạng của bé sắp vào lớp 1: Các con đang học lớp mấy tuổi ? Sắp được lên lớp nào ? Sắp vào lớp 1 rồi, các con cảm thấy như thế nào ? Dẫn dắt giới thiệu bài hát "Tạm biệt búp bê" của Hoàng Thông.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p>

2. Tổ chức :

2.1. Hoạt động 1 : Dạy hát: Tạm biệt búp bê (TT)

+ Dạy hát: Cô hát L1: Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả

- Cô hát L2: Giới thiệu nội dung bài hát: Sắp vào lớp 1 rồi, các bạn học sinh lớp 5 tuổi thấy mình lớn hơn, biết mình sắp phải học hành chăm chỉ như các anh chị, không có thời gian để chơi các trò chơi với búp bê, gấu Misa như hồi còn nhỏ và tình cảm lưu luyến với cô giáo, với Trường Mầm non, giai điệu nhẹ nhàng, tình cảm.

- Dạy trẻ hát: Cho lớp hát cùng cô 2-3 lần

- Cô chia 3 tổ

- Nhóm hát

- Cá nhân hát

- Cô sửa sai (nếu có): Động viên trẻ.

2.2. Hoạt động 2 : Nghe hát: Em yêu trường em

- Hát L1: Giới thiệu tên bài hát « Em yêu trường em » của Hoàng Vân

- Hát L2: Gõ đệm xắc xô: Giới thiệu nội dung bài hát: Tình cảm yêu mến gắn bó của các bạn học sinh với ngôi trường có cô giáo, bạn bè và bao điều thân thương.

- Hát L3: vận động minh họa.

2.3. Hoạt động 3 : Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật.

+ Cách chơi: Cả lớp ngồi thành vòng tròn, 1 trẻ chơi đội mũ kín (không đi ra ngoài lớp) để cô giấu đồ vật vào 1 trẻ. Cả lớp hát, bạn đi tìm men theo

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ hát cùng cô.

- Trẻ hát theo tổ nhóm, cá nhân.

- Trẻ lắng nghe.

- Ngẫu hứng hát + vận động cùng cô.

- Trẻ lắng nghe.

<p>vòng tròn. Nếu bạn đi càng gần đến đồ vật cất giấu thì cả lớp hát to dần lên, nếu đi càng xa đồ vật thì cả lớp càng nhỏ dần. Bạn đi tìm sẽ lắng nghe tiếng hát để chỉ chỗ giấu đồ vật. Nếu chỉ đúng thì trẻ có đồ vật bị tìm thấy sẽ tiếp tục làm người chơi. Nếu không tìm thấy sẽ hát 1 bài. Cô chỉ định bạn khác chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p>
--	--------------------

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Đạo chơi sân trường,
- Trò chơi: Chạy tiếp cờ
- Chơi tự do: Vớ phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục :

- Kiến thức: Trẻ cảm nhận được những âm thanh khác nhau. Biết cách chơi trò chơi
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát và lắng nghe cho trẻ
- Thái độ: Trẻ chơi vui, đoàn kết, biết tránh xa những nơi phát ra những âm thanh lớn, ồn ào.

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây, 2 ghế, 2 cờ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề Trường tiểu học dẫn dắt trẻ ra quan sát .</p> <p>2 Tổ chức :</p> <p>2 1 . Hoạt động 1 : Quan sát: Cho trẻ dạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con nghe thấy những âm thanh nào ? - Âm thanh phát ra từ đâu, to hay nhỏ (xa hay gần) ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ dạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau. - Trẻ trả lời.

<p>- Tiếng động cơ xe máy kêu như thế nào ?</p> <p>- Còn tiếng còi xe máy, ô tô ?</p> <p>- Những âm thanh nào khiến con có cảm giác khó chịu ?</p> <p>- Con thích nghe những loại âm thanh nào ?</p> <p>- Khi đến những nơi đông người, các con cần phải làm gì ?</p> <p>* củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi: Chạy tiếp cờ</p> <p>+ Cách chơi: Trẻ đứng thành 2 đội theo 2 hàng dọc (số trẻ 2 đội bằng nhau). Hai bạn ở đầu hàng cầm cờ. Khi có hiệu lệnh thì phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2. Khi nhận được cờ, bạn thứ 2 phải chạy ngay lên và vòng qua ghế về chuyển cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy, nhóm nào hết trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy phải quay lại chạy từ đầu.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do, Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ bắt chước tiếng còi xe, tiếng chim hót...</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Giữ trật tự.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích, trẻ vẽ phấn, xé lá, chơi với cát, sỏi.</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : Giáo dục Steam: làm hộp bút để bàn (EDP)

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

S - Khoa học: Khám phá đặc điểm, cấu tạo của chiếc hộp đựng bút. Sự gắn dính để chiếc hộp đựng bút có thể đứng được. Nguyên vật liệu để làm được chiếc hộp đựng bút.

T - Công nghệ: Sử dụng Ipad, Máy tính xem video về làm chiếc hộp đựng bút.

E - Chế tạo: Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra chiếc hộp đựng bút.

A - Nghệ thuật: Vẽ thiết kế chiếc hộp đựng bút, màu sắc của chiếc hộp đựng bút

M - Toán: Đếm, hình dạng các ống, nguyên vật liệu làm thân.

* Kỹ năng

- Trẻ bung, bê cẩn thận không làm đổ.
- Trẻ cầm bút vẽ, sử dụng kéo, xếp, cắt, dán...
- Kỹ năng tự phục vụ bản thân.
- Kỹ năng đặt câu hỏi.
- Kỹ năng giải quyết vấn đề.
- Kỹ năng làm việc nhóm.

* Thái độ

- Trẻ chú ý lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ vui vẻ, hào hứng tham gia tiết học.

b. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô

Thiết bị dạy học: máy tính, loa, thỏ bông.

* Đồ dùng của trẻ

- 1 khay đựng: + Lõi giấy vệ sinh, cốc giấy, cốc nhựa...
- + Que kem, ống hút.
- + Bìa cát tông
- + Giấy màu, xốp màu.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, xác định vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu và kể câu chuyện của bạn Thỏ Trắng. - Các con vừa được nghe câu chuyện của bạn nào? - Bạn Thỏ Trắng đã ước điều gì? - Các con có thích đến sinh nhật bạn Thỏ Trắng không? - Các con hãy nghĩ xem các con sẽ tặng bạn Thỏ Trắng món quà gì? <p>2. Hoạt động 2: Tưởng tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con hãy suy nghĩ xem các con có thể làm những chiếc hộp đựng bút từ các nguyên vật liệu nào? - Cô có 1 số hình ảnh về những chiếc hộp đựng bút các con cùng quan sát nhé! - Chiếc hộp đựng bút này có hình con gì? - Nó được tạo nên từ gì? (Lõi giấy vệ sinh) - Chiếc hộp đựng bút này được làm từ gì? (que kem) - Còn chiếc hộp đựng bút này được tạo nên từ gì? (Cốc giấy) - Nó được trang trí bằng gì? - Những chiếc hộp đựng bút này đều có đặc điểm gì chung? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và trả lời

- Điều có phần thân là các ống có thể đựng được bút và phần đế gắn chặt với các ống để giữ cho các ống không bị đổ.

* **Giao nhiệm vụ:** Hôm nay các con hãy cùng nhau tạo ra những chiếc hộp đựng bút mà đáp ứng được các yêu cầu sau:

- Chiếc hộp đựng bút đó phải đựng được nhiều bút mà không bị đổ.

- Chiếc hộp đựng bút đó phải thật đẹp, thật sáng tạo.

Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng, các con cùng xem cô đã chuẩn bị được những đồ dùng gì nhé.

- Cô có gì đây? Những chiếc lõi giấy vệ sinh, cốc giấy này có dạng khối gì? Các con có thể dùng những đồ dùng này để làm bộ phận nào của chiếc hộp đựng bút?

- Đây là tấm bìa. Các con có thể dùng để làm bộ phận nào của chiếc hộp?

- Ngoài ra cô còn có giấy màu, xốp màu, que kem, ống hút để các con trang trí đây.

- Cô còn chuẩn bị kéo, băng dính, hồ dán.

* **Giáo dục trẻ:** Các con nhớ nhé kéo, bút là những đồ dùng sắc nhọn, các con không được dùng để đùa nghịch và khi dùng phải thật cẩn thận nhé.

3. Hoạt động 3: Lập kế hoạch

Cô cho trẻ về 3 nhóm chơi

Trước khi làm hộp bút để bàn, các đội cùng nhau thảo luận thống nhất chọn nguyên vật liệu và vẽ bản thiết kế nhé

- Cô đi từng nhóm trò chuyện về ý tưởng các nhóm

4. Hoạt động 4: Sáng tạo

- Trước khi làm cho trẻ nhắc lại các yêu cầu về chiếc hộp đựng bút. (2 y/c). Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ dùng đồ chơi mầm non để các con có thể tạo ra những chiếc hộp đựng bút.

Nhưng trước khi thực hiện các con hãy nhắc lại cho cô nghe những yêu cầu về chiếc hộp đựng bút nhé.

- Thời gian để các con thực hiện sẽ diễn ra trong 1 bản nhạc. Các con đã sẵn sàng chưa.

- Cô mời đại diện của từng nhóm các con sẽ đi lấy

- Trẻ nhắc lại yêu cầu

- Trẻ thảo luận thống nhất ý kiến

- Trẻ thực hiện

đồ dùng và về bàn của mình để thực hiện nhé.

- Cho trẻ làm trong thời gian 1 bản nhạc (12-15 phút) (cô chú ý đến các nhóm để ghi chép lại quá trình sáng tạo của từng nhóm)

5. Hoạt động 5: Trưng bày sản phẩm (Kiểm tra)

- Thử nghiệm và kiểm tra

- Cho các nhóm lên trưng bày sản phẩm để xem hộp bút có đầy đủ các bộ phận chưa.

- Cho trẻ thử nghiệm cắm bút vào xem có bị đổ hay không.

- Cải thiện sản phẩm: Bây giờ cô sẽ dành cho các nhóm 3 phút để cải thiện chiếc hộp đựng bút của mình 1 cách hoàn thiện nhất, đẹp nhất để mang đến tặng sinh nhật bạn Thỏ Trắng. Vì bạn Thỏ Trắng có rất nhiều bút nên lần này mỗi hộp đựng bút phải đựng được 5 chiếc bút mà không bị đổ và được trưng bày trong tiệc sinh nhật của bạn Thỏ Trắng nhé.

- Cho trẻ trưng bày và hát chúc mừng sinh nhật bạn Thỏ Trắng.

6. Kết thúc:

- Vậy là hôm nay các con đã cùng nhau sáng tạo ra những chiếc hộp đựng bút rất dễ thương và đáng yêu để tặng bạn Thỏ Trắng, bạn đã rất vui và còn gửi lời cảm ơn đến tất cả các con đấy.

- Cô khen ngợi cả lớp.

- Trẻ trưng bày sản phẩm

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm, ngày 14 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Trò chuyện về các bạn học sinh lớp 1: Các con đang học lớp mấy ? Trường nào ? Sang năm học tới, các con lên lớp nào ? Các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ? Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp Một ?

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: Như KHT.

2. Học: Toán: Ôn nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

a. Mục đích:

+ Kiến thức:

- củng cố nhận biết, gọi tên, phân biệt khối cầu- khối trụ; khối vuông - khối chữ nhật thông qua các trò chơi.

+ Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng nhận biết, phân biệt, ghi nhớ có chủ định.

- Luyện kỹ năng hợp tác khi tham gia hoạt động nhóm thông qua các trò chơi.

- Luyện cho trẻ 1 số kỹ năng xếp hình, tạo hình với các hình khối.

+ Thái độ:

- Trẻ có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết khi tham gia các hoạt động tập thể.

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của trẻ : Mỗi trẻ 1 khối cầu, khối trụ, khối vuông, 1 khối chữ nhật ,các hình vuông hình chữ nhật bằng giấy màu để dán lên các mặt của khối vuông khối chữ nhật, hồ dán.

c. Tiến hành hoạt động.

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Cháu vẫn nhớ trường mầm non” - Trò chuyện về nội dung bài hát , dẫn dắt vào nội dung bài học. <p>2. Tổ chức: cho trẻ ôn luyện dưới hình thức các trò chơi.</p> <p>2.1. Hoạt động 1: TC “Ai nhanh hơn”, giờ khối theo yêu cầu của cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi tên khối - Cô nêu đặc điểm của khối ? Ví dụ: khối có tất cả các mặt là hình vuông. - Khối lăn được về mọi phía - khối lăn được về 2 phía, chồng lên nhau được <p>2.2. Hoạt động 2: TC: Bàn tay tài giỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắm mắt sờ tìm các khối theo yêu cầu <p>2.3. Hoạt động 3: TC: xếp hình từ các khối</p> <p>Cho trẻ về 3 đội chơi, trẻ sử dụng các khối để tạo thành ngôi nhà, tháp...theo ý thích của trẻ</p> <p>2.4. Hoạt động 4. TC: Hãy chọn đúng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chọn các đồ vật có dạng các khối theo yêu cầu. <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ tìm khối giờ lên - Trẻ gọi tên khối và giờ lên - Trẻ tìm khối theo yêu cầu của cô. - Trẻ chơi - Trẻ chơi

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây vú sữa
- Trò chơi vận động: “Mèo đuổi chuột ”
- Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị:

- Lá chuối, lá đa, sỏi, phấn, sỏi...

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết là mùa hè giáo dục trẻ mặc quần áo thoáng mát Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây vú sữa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình - Đây là cây gì ? - Cây vú sữa có những bộ phận nào ? - Rễ có nhiệm vụ gì ? - Thân thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây) - Thân có nhiệm vụ gì ? - Lá ra sao ? - Trồng cây vú sữa có tác dụng gì ? - Muốn cây mau lớn phải làm gì ? - Củng cố, giáo dục trẻ. <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi cách chơi. + Luật chơi Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi. + Cách chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đứng dựa lưng vào nhau. Khi có hiệu lệnh, bạn làm mèo đuổi bắt, nếu sai một bài thơ "Mèo đuổi chuột" mà mèo bắt được chuột thì coi như như mèo thắng, nếu không bắt được chuột coi như mèo bị thua <p>2.3. Hoạt động 3:Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Cây vú sữa. - Phần gốc, rễ, thân, cành, lá, hoa. - Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây. - Thân cây sần sùi. - Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn. - Lá nhỏ, dài. - Có tác dụng lấy bóng râm, lấy quả. - Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do theo ý thích.

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).**5. Chơi hoạt động theo ý thích :**

- Cho trẻ ra sân, trẻ chơi TC “Ai nhanh hơn”: Chạy thật nhanh đến đích lấy 1 đồ dùng học tập đưa về cho đội mình. (Cho trẻ chạy 18m để đánh giá trẻ).

- Chơi tự do theo góc.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:
- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 15 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đố biết các bạn học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào?... Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp 1 ?

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- Thẻ dực sáng : (Như KHT)

2. Học : Văn học: Thơ "Làm quen với chữ số".

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ giúp bé làm quen với các chữ số từ 1-10 thông qua các sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh bé.

- Kỹ năng: Trẻ thuộc thơ, bước đầu đọc diễn cảm bài thơ.

- Thái độ: Hứng thú tò mò khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh.

b. Chuẩn bị:

- Tranh thơ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ hát “Tạm biệt búp bê”, trò chuyện về một số hoạt động ở trường mầm non:</p> <p>- Các con đang học lớp mấy tuổi ? Trường nào?</p> <p>- Sang năm các con được lên học lớp mấy ? Trường gì?</p> <p>- Để chuẩn bị cho các con có đủ tâm thế vào lớp -</p> <p>- Một, các cô giáo trường mầm non đã dạy các con những gì?</p> <p>- Hôm nay, cô con mình cùng ôn lại các con số từ 1-10 qua bài thơ “ Làm quen với chữ số” của “Vương Trọng”</p> <p>2 Tổ chức :</p>	<p>- Trẻ TC cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>2.1 Hoạt động 1 : Nghe cô đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc L1: Cử chỉ, điệu bộ. <li style="padding-left: 40px;">L2: Tranh thơ minh họa <p>2.2. Hoạt động 2: Giảng giải, trích dẫn nội dung bài thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số 1 chỉ số lượng ông mặt trời, số 2 chỉ số bàn tay (4 câu đầu) - Xe xích lô có 3 bánh, còn số 4 chỉ 4 chân của chiếc giường bé vẫn nằm lên (4 câu tiếp theo) - Số 5 chỉ lá cờ đỏ sao vàng có 5 cánh; số 6 là 6 mặt của con xúc sắc(từ câu 9-12) - Số 7 chỉ 7 ngày trong tuần, 8 chân của con cua là số 8(câu 13- câu 16) - Còn số 9, số 10 đứng sau số 8 (khổ cuối) <p>2.3. Hoạt động 3 : Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ giúp các con học những gì? - Số 1 nhắc các con nhớ đến sự vật nào chỉ có 1? - Còn số 2? - Cô đặt câu hỏi tương tự với các con số khác. <p>* GD trẻ: Mỗi sự vật hiện tượng đều có những đặc điểm khác biệt, mỗi con số cũng dùng để chỉ các sự vật hiện tượng khác nhau. Các con chăm chỉ học tập sẽ nhớ được thứ tự các con số từ 1-10 mà cô đã dạy các con.</p> <p>2.4. Hoạt động 4 : Dạy trẻ đọc thơ: Cho trẻ đọc cùng cô 2 lần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi tổ nhóm, cá nhân đọc. Sửa sai, động viên trẻ. - TC: Kết bạn: Yêu cầu trẻ kết thành những nhóm bạn có số lượng trong phạm vi 10 <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Học các con số từ 1-10 - Ông mặt trời - Số 2 chỉ 2 bàn tay - Trẻ đọc cùng cô - Tổ, nhóm, cá nhân đọc - Trẻ chơi 4,5 lần
--	---

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa hồng.
- Trò chơi: Kéo co .
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghế ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây hoa hồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát cây hoa hồng - Con biết gì về cây hoa này ? - Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ? - Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa. - Cho trẻ dùng mũi để tri giác... <p>* Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai,</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát. - Trẻ quan sát - Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh.. - Con dùng mắt để quan sát - Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn - Trẻ nhận thấy có mùi thơm

<p>lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>* Cùng cô, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi “Kéo co:</p> <p>- Chia trẻ làm 2 đội tương đương nhau về sức đứng thành 2 hàng dọc đối diện. Mỗi đội chọn 1 trẻ khỏe nhất đứng đầu cầm vào sợi dây thừng, các bạn khác cùng cầm vào phần dây của đội mình.</p> <p>- Khi có hiệu lệnh "bắt đầu" thì cả 2 đội cùng kéo mạnh dây về phía đội mình. Nếu người đứng đầu của đội nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>- Trẻ chơi 4,5 lần</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : Vui văn nghệ cuối tuần.

*** Nêu gương cuối tuần**

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cảm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhân mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chủ đề nhánh 3: Tết Thiếu Nhi
(TGTH 1 tuần: Từ ngày 18 - 22/5/2026)

Thứ hai, ngày 18 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ.
- Trò chuyện về ngày thứ bảy, chủ nhật, bé được bố mẹ đưa đi chơi những đâu ? Bé có thích không ? Vì sao ? Bé còn mong muốn được đi đến những nơi khác ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp.
- Thẻ dự sáng : Như kế hoạch tuần.

2. Học: PTVĐ: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng.

TC: Ném bóng vào rổ

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết lăn bóng bằng 2 tay, tay không rời bóng và đi theo bóng; ném bóng trúng vào rổ.
- Kỹ năng: rèn phản xạ chạy cho trẻ, rèn kỹ năng ném xa bằng một tay.
- Thái độ: Rèn ý thức tổ chức kỷ luật, chơi vui đoàn kết.

b. Chuẩn bị:

- 20 quả bóng, 2 rổ
- Trên vạch chuẩn bị vẽ 2 chấm tròn to cách nhau khoảng 1,5m làm vị trí đặt bóng, vạch đích, 6 hình chóp nón làm chướng ngại vật để trẻ lăn bóng theo đường đích

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết. Trời hôm nay như thế nào ? Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>- Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi,</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ đi với các kiểu đi</p>

gót bàn chân kết hợp cúi khom người chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC.

2.2. Hoạt động 2: Trọng động:

a. BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác:
Tạm biệt búp bê

- Tay đưa ra trước, lên cao (2l 8n)

- Chân đưa ra trước, lên cao 3l 8n

- đứng cúi người về phía trước, tay chạm ngón chân (3l 8n)

- Bật tiến 8 lần

b. VĐCB: Cô giới thiệu tên bài tập: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng

- Cô làm L1: Không phân tích

- Cô làm L2: Có phân tích cách tập: Cô đứng trước vạch chuẩn bị, đặt bóng lên chằm tròn, cúi khom người (đầu gối hơi khuyu), 2 tay xòe rộng các ngón tay bao quanh bóng. Khi có hiệu lệnh, cô dùng ngón tay lăn bóng về phía trước đồng thời đi theo bóng thẳng về phía trước. Tới vạch đích, cô cầm bóng quay về và đưa cho bạn đầu hàng rồi đứng về cuối hàng. Các con chú ý không để cho bóng lăn nhanh rồi chạy theo.

- Cho 1 - 2 trẻ khá thực hiện

- Cô nhận xét, sửa sai nếu có

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện (2 lần). Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ.

- Sau đó, cô xếp mỗi hàng 3 hình chóp nón, theo

- Trẻ quan sát và lắng nghe

- Bạn khác quan sát và nhận xét bạn tập

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

<p>đường thẳng, mỗi chóp cách nhau khoảng 70cm. -</p> <p>- Cho trẻ lăn bóng theo đường dích dắc qua các chóp (1 lần). Sau đó thực hiện nối tiếp theo nhóm 3,4 nhóm.</p> <p>c. Trò chơi: Ném bóng vào rổ: Cho trẻ chơi theo nhóm thi xem nhóm nào ném được nhiều bóng vào rổ.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hội tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng (3-4 phút)</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
---	---

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa hồng.
- Trò chơi: Kéo co .
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục :

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghế ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú :</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học.</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây hoa hồng.</p> <p>- Trẻ quan sát cây hoa hồng</p> <p>- Con biết gì về cây hoa này ?</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Tên gọi hoa hồng, cây có</p>

<p>- Con dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</p> <p>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</p> <p>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...</p> <p>* Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>* Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2 Hoạt động 2 : Trò chơi: Kéo co</p> <p>- Chia trẻ làm 2 đội tương đương nhau về sức đứng thành 2 hàng dọc đối diện. Mỗi đội chọn 1 trẻ khỏe nhất đứng đầu cầm vào sợi dây thừng, các bạn khác cùng cầm vào phần dây của đội mình. Khi có hiệu lệnh "bắt đầu" thì cả 2 đội cùng kéo mạnh dây về phía đội mình. Nếu người đứng đầu của đội nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương.</p>	<p>gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh..</p> <p>- Con dùng mắt để quan sát.</p> <p>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn.</p> <p>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm.</p> <p>- Trẻ chơi 4-5 lần.</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- TC: Khiêu vũ với bóng

+ Luật chơi : Bạn nào làm rơi bóng ra khỏi cuộc chơi

+ Cách chơi : mỗi bạn tìm cho mình 1 người bạn có chiều cao ngang mình cầm bóng để trên trán ôm eo nhau và cùng nhảy theo điệu nhạc khi bản nhạc kết thúc đôi nào không làm rơi bóng là đôi đó chiến thắng

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 19 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đồ “Suốt đời đi với học sinh/ Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang”.
- Là gì ? (cặp sách): Cặp sách là đồ dùng của ai ? (các bạn học sinh). Các bạn học sinh lớp 1 còn có những đồ dùng nào khác ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: (Như KHT).

2. Học: PTTCKNXH: Tết thiếu nhi

a. Mục đích :

- Kiến thức :Trẻ biết được ngày vui 1- 6 là ngày tết của các cháu thiếu nhi.
- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định.
- Thái độ : Trẻ vui tươi đón ngày tết của mình. Giáo dục trẻ lòng biết ơn và yêu quý Bác Hồ.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về Bác Hồ và các cháu thiếu nhi.
- Giấy A4, bút sáp màu, bút chì...

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng cả lớp hát bài “Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai”. - Cô cùng trẻ trò chuyện về nội dung bài hát. <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trò chuyện về ngày 1/6 ngày tết thiếu nhi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có bức tranh gì đây? - Các cháu đang làm gì bên Bác? (đang múa hát). - Bác Hồ rất yêu quý các cháu nhi đồng, vậy các 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô vận động theo bài hát. - Trẻ chú ý lắng nghe cô hỏi và trả lời. - Quan sát tranh về bác hồ bên các cháu thiếu nhi.

cháu có yêu Bác không?

- Yêu Bác thì chúng mình phải làm gì?
- Thế chúng mình có biết hôm nay ngày gì không?
- Ngày 1- 6 là ngày gì?.
- Là ngày dành cho ai nhỉ?
- Ngày này các con được nhận gì?
- Nhận quà các con phải làm gì?
- Đón ngày tết các con nhớ ngoan và hát thật hay nhé.
- Cô cho trẻ xem băng hình về những hoạt động về ngày 1- 6.
- Cô giáo nói: Ngày tết 1- 6 là ngày vui của các cháu và toàn thể các cháu thiếu nhi trên toàn thế giới, mọi người ai cũng yêu thương và tổ chức cho các cháu được vui chơi,tặng quà các cháu có thích không nào?
- khi còn sống Bác thường gửi quà, gửi thư cho các cháu vào những ngày vui của các cháu đấy.

2.2. Hoạt động 2: Hát múa vui tết thiếu nhi

- Cho trẻ biểu diễn một số tiết mục văn nghệ
- Bây giờ Bác không còn sống nữa, và cứ mỗi năm đến ngày 1- 6 thì tất cả các cháu thiếu nhi trên cả nước đều cất vang những bài hát để kính dâng lên Bác Hồ.
- Để tỏ lòng biết ơn đến Bác vậy lớp chúng mình sẽ dành tặng Bác món quà gì nào?.
- Cô cháu mình cùng đọc bài thơ “đố ai” nhé !
- Cô cho trẻ hát múa đọc thơ theo tổ, nhóm, cá nhân thi đua nhau.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ.

2.3. Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập: Cho trẻ vẽ tranh về ngày tết thiếu nhi

- Cô quan sát động viên trẻ

- Trẻ trả lời

- Ngày quốc tế thiếu nhi

- Trẻ trả lời

- Nhận quà ạ

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ đọc thơ cùng cô

- Trẻ hát múa cùng cô

- Trẻ vẽ

- Trẻ vận động cùng cô

3. Kết thúc hoạt động:

- Cô trẻ đứng dậy và vận động bài “Ai yêu nhi đồng bằng bác Hồ Chí Minh”.

3. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát: cây phượng
- Trò chơi vận động: Chạy tiếp cờ
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phấn sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ hát bài “Tạm biệt bút bê” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học.</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây phượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là cây gì ? - Cây phượng có những bộ phận nào ? - Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? - Thân thế nào ? - Thân có những nhiệm vụ gì ? - Cành cây như thế nào ? - Con có nhận xét gì về lá cây? - Cô nói: Và bây giờ là mùa hè, cây phượng sẽ chuẩn bị có gì ? - Hoa phượng màu gì ? - Trồng cây phượng để làm gì ? - Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ? - Củng cố, giáo dục trẻ <p>Mùa hè đến hoa phượng nở là báo hiệu một năm học sắp kết thúc chúng mình cùng nhau ôn luyện lại các kiến thức đã học chuẩn bị vào mùa thi và chúng mình được nghỉ hè đấy.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô. - Cây phượng - Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá - Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây. - Thân cây to, vỏ sần sùi - Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn - Vươn dài ra các hướng - Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, - Chuẩn bị có hoa - Màu đỏ nở thành chùm - Cây cho bóng mát - Chăm sóc bảo vệ cây - Trẻ lắng nghe

<p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi : “Chạy tiếp cờ”</p> <p>- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>+ Luật chơi:</p> <p>Từng trẻ trong đội cầm cờ chạy vòng qua ghế rồi quay về chỗ. Đội nào xong trước thì thắng.</p> <p>+ Cách chơi:</p> <p>- Chia trẻ làm hai nhóm bằng nhau, xếp thành hàng dọc. Những trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô: “Hai, ba”, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, tổ nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm</p>
---	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Cho trẻ làm bài trong vở "Bé làm quen với toán".
- Chơi tự do theo góc.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:
- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

Thứ tư, ngày 20 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ.

- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Con biết các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng nào ? Con biết gì về đồ dùng đó ?

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: Như KHT.

2. Học: PTTM: Tạo hình: Vẽ một số đồ dùng học tập của học sinh lớp Một (ĐT)

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết cách sử dụng phối hợp các đường nét để vẽ hình một số đồ dùng học tập, biết sử dụng màu hợp lý.

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng phối hợp các đường nét, kỹ năng tô màu

- Thái độ: Giáo dục ý thức giữ gìn các đồ dùng

b. Chuẩn bị:

- Cô: 3 Tranh gây hứng thú của cô

- Trẻ: Vở tạo hình, bút chì, sáp màu, màu nước, tăm bông, bút lông, cho mỗi trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: - Cô trò chuyện với trẻ về một số đồ dùng học tập của học sinh lớp Một: Đồ biết “Suốt đời đi với học sinh/ Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang”.	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Cái cặp sách

<ul style="list-style-type: none"> - Con biết gì về chiếc cặp sách ? - Cặp sách thường là đồ dùng của ai ? - Ngoài chiếc cặp sách, con còn biết những đồ dùng nào khác của học sinh ? - Cô còn có món quà tặng lớp mình. Cô mời các con về chỗ ngồi cùng khám phá món quà này nhé! <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức:</p> <p>* Khảo sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát tranh mẫu: Cho trẻ lần lượt quan sát 3 tranh gây cảm xúc - Đàm thoại: Về nội dung bức tranh và cách thực hiện - Cô có tranh gì đây? - Tranh được vẽ bằng gì? - Trong tranh có những gì ? - Chiếc cặp sách như thế nào? Có những bộ phận gì ? - Thân cặp có dạng hình gì? - Để vẽ được chiếc cặp sách, con đoán xem cô sẽ vẽ gì trước? - Còn cái ba lô này như thế nào? - Để vẽ được chiếc balo này, cô đã sử dụng những nét vẽ gì? - Tương tự cô cho trẻ quan sát 2 bức tranh còn lại <p>* Trẻ nêu ý tưởng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con định làm gì? - Muốn tạo nên bức tranh vẽ đồ dùng của học sinh lớp 1, các con cần đồ dùng và nguyên liệu gì? - Con định vẽ gì ? - Con vẽ như thế nào ? - Con sử dụng những nét gì để vẽ? <p>* Trẻ thực hành sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thực hiện tạo ra sản phẩm theo cách 	<ul style="list-style-type: none"> - Cặp sách là đồ dùng của học sinh. - Trẻ kể tên - Trẻ quan sát tranh mẫu - Tranh vẽ đồ dùng học tập của học sinh lớp 1. - Tranh được vẽ bằng màu nước. - Tranh có cái cặp sách, balô - Chiếc cặp nhiều màu sắc, có nắp cặp, quai đeo, quai xách, thân cặp, có khoá. - Thân cặp hình chữ nhật - Cô vẽ phần thân cặp hình chữ nhật, vẽ phần nắp, quai khoá. - Ba lô có phần thân, quai đeo, quai xách - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát, nêu nhận xét về nội dung bức tranh, cách vẽ. -Trẻ trả lời - Màu nước ,bút lông, sáp màu - Con vẽ ba lô, cặp sách... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện
---	---

<p>riêng của trẻ. (trong quá trình trẻ thực hiện, cô mở nhạc nhẹ)</p> <p>Cô quan sát động viên trẻ, khuyến khích trẻ thể hiện sự sáng tạo trong cách cắt, sắp xếp bộ cục bức tranh, vẽ thêm các chi tiết phụ. Nếu trẻ gặp khó khăn, cô gợi ý cho trẻ.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Giải thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trưng bày sản phẩm của mình - Trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm: - Con vừa được làm gì? - Con vẽ những gì? - Con làm như thế nào? <p>2.3. Hoạt động 3: củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khi vẽ bức tranh, con có gặp khó khăn gì không? - Con có hài lòng với bức tranh của con không? - Con có điều gì nuối tiếc trong khi thực hiện không? - Con định làm gì với bức tranh của con? <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ: - Trong khi vẽ đồ dùng học tập của học sinh lớp một, con cảm thấy như thế nào? - Con yêu thích nhất điều gì ở bức tranh của con và bạn? - Trong quá trình vẽ bức tranh, con thích nhất được làm gì? - Cô nhận xét, đánh giá chung - Cô cho trẻ hát và vận động bài “Sách bút thân yêu ơi” (1,2 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ treo sản phẩm lên giá - Trẻ chia sẻ cách tạo ra sản phẩm - Trẻ trả lời - Con cắt hình chữ nhật làm thân trường. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ nêu cảm nhận - Con định tặng cô (mẹ, bà...) <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ - Trẻ nêu cảm nhận <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và vận động cùng cô
--	---

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây vú sữa
- Trò chơi vận động: “Mèo đuổi chuột ”
- Chơi tự do: với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị:

- Lá chuối, lá đa, sồi, phấn, sỏi...

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết là mùa hè giáo dục trẻ mặc quần áo thoáng mát Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây vú sữa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình - Đây là cây gì ? - Cây vú sữa có những bộ phận nào ? - Rễ có nhiệm vụ gì ? - Thân cây thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây) - Thân có nhiệm vụ gì ? - Lá ra sao ? - Trồng cây vú sữa có tác dụng gì ? - Muốn cây mau lớn phải làm gì ? - Cùng cô, giáo dục trẻ <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi cách chơi + Luật chơi Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi + Cách chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đứng dựa lưng vào nhau. Khi có hiệu lệnh, bạn làm mèo đuổi bắt, nếu sai một bài thơ "Mèo đuổi chuột" mà mèo bắt được chuột thì coi như như mèo thắng, nếu không bắt được chuột coi như mèo bị thua <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Cây vú sữa. - Phần gốc, rễ, thân, cành, lá, hoa. - Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây. - Thân cây sản sùi. - Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn. - Lá nhỏ, dài. - Có tác dụng lấy bóng râm, lấy quả. - Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do theo ý thích

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).**5. Chơi hoạt động theo ý thích :**

- TC: Khiêu vũ với bóng

+ Luật chơi : Bạn nào làm rơi bóng ra khỏi cuộc chơi

+ Cách chơi : Mỗi bạn tìm cho mình 1 người bạn có chiều cao ngang mình cầm bóng để trên trán ôm eo nhau và cùng nhảy theo điệu nhạc khi bản nhạc kết thúc đôi nào không làm rơi bóng là đôi đó chiến thắng

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm, ngày 21 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ .
- Trò chuyện về các bạn học sinh lớp 1: Các con đang học lớp mấy ? Trường nào ? Sang năm học tới, các con lên lớp nào ? Các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ? Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp Một ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2. Học: PTNT: Toán: Ôn chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ biết cách chia tách 1 nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần, đếm và đặt thẻ số tương ứng với số lượng mỗi phần.
- Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm, đặt thẻ số tương ứng
- Thái độ: Trẻ có tinh thần thi đua trong hoạt động tập thể.

b. Chuẩn bị:

- Vở Bé làm quen với toán qua các con số
- Mỗi trẻ 10 hạt ngô, thẻ số từ 1-9.
- Nhà có số chấm tròn là từ 5-8

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trẻ hát cùng cô bài “Tạm biệt búp bê”, trò chuyện về trường tiểu học</p> <p>2. Tổ chức: Cô cho trẻ ôn luyện dưới các hình thức trò chơi</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trò chơi: Ai nhanh hơn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên bàn cô có 10 chiếc bút chì, cho 5 trẻ lên chia 10 bút chì thành 2 phần và đặt thẻ số tương ứng với số lượng mỗi phần. Sau đó cho cả lớp cùng kiểm tra. Cô khái quát lại các cách chia của trẻ và cùng 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- 3 trẻ thực hiện</p>

<p>trẻ nhắc lại 4 cách chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần.</p> <p>- Cho trẻ chia 10 hạt ngô theo yêu cầu của cô</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Cho trẻ làm bài trong vở Bé làm quen chữ cái: Chia nhóm đối tượng thành 2 phần theo ý thích và nối với chữ số tương ứng.</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Trò chơi: Tìm nhà</p> <p>- Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ số có số chấm tròn là 1-2-3-4, yêu cầu trẻ về nhà sao cho số chấm tròn trên nhà cùng với số chấm tròn trên tay gộp lại là 10</p> <p>- Trẻ chơi 2 lần (Lần 2 cô đổi vị trí nhà)</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi (2 lần)</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Dạo chơi vườn trường
- Trò chơi: Chạy tiếp cờ
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ cảm nhận được những âm thanh khác nhau. Biết cách chơi trò chơi
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát và lắng nghe cho trẻ
- Thái độ: Trẻ chơi vui, đoàn kết, biết tránh xa những nơi phát ra những âm thanh lớn, ồn ào

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây, 2 ghê, 2 cờ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trẻ trò chuyện về chủ đề trường tiểu học</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p>
<p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1 Hoạt động 1 : Quan sát: Cho trẻ dạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau</p>	<p>- Trẻ dạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác</p>

<p>- Con nghe thấy những âm thanh nào ?</p> <p>- Âm thanh phát ra từ đâu, to hay nhỏ (xa hay gần) ?</p> <p>- Tiếng động cơ xe máy kêu như thế nào ?</p> <p>- Còn tiếng còi xe máy, ô tô ?</p> <p>- Những âm thanh nào khiến con có cảm giác khó chịu.</p> <p>- Con thích nghe những loại âm thanh nào ?</p> <p>- Khi đến những nơi đông người, các con cần phải làm gì ?</p> <p>* Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2 Hoạt động 2 : Trò chơi: Chạy tiếp cờ</p> <p>Cách chơi: Trẻ đứng thành 2 đội theo 2 hàng dọc (số trẻ 2 đội bằng nhau). Hai bạn ở đầu hàng cầm cờ. Khi có hiệu lệnh thì phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2. Khi nhận được cờ, bạn thứ 2 phải chạy ngay lên và vòng qua ghế về chuyển cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy, nhóm nào hết trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy phải quay lại chạy từ đầu</p> <p>Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do, Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>nhau.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ bắt chước tiếng còi xe, tiếng chim hót.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Giữ trật tự</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích, trẻ vẽ phấn, xé lá, chơi với cát, sỏi.</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Cho trẻ ra sân, trẻ chơi TC “Ai nhanh hơn”: Chạy thật nhanh đến đích lấy 1 đồ dùng học tập đưa về cho đội mình. (Cho trẻ chạy 18m để đánh giá trẻ).

- Chơi tự do theo góc.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 22 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đố biết các bạn học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào?... Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp 1 ?
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: (Như KHT)

2. Học : Chữ cái: làm quen với chữ v, r.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ biết cấu tạo, cách phát âm chữ v - r, nhận ra chữ v - r trong từ phát âm.
- Kỹ năng: Có kỹ năng phát âm chữ v – r.
- Thái độ: Tích cực và có tính kỷ luật để tham gia các hoạt động giờ học.

b. Chuẩn bị:

- Trẻ: Mỗi trẻ bộ chữ v-r; tranh chữ cái v, r; chữ rỗng v-r.
- Cô: Đồ dùng tương tự của trẻ, tranh có từ: quyển vở, tháp rùa

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ?</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Làm quen với chữ v.r</p>	<p>- Cặp sách, bút mực, bút chì, thước kẻ, sách vở.</p>

<p>+ Cô treo tranh "quyển vở"</p> <p>- Cô ghép từ bằng băng chữ rời</p> <p>- Cô giới thiệu chữ v gồm 2 nét: 1 nét xiên trái và nét xiên phải, phát âm “Vờ”</p> <p>- Cô giới thiệu chữ V: in hoa, viết thường</p> <p>- Tương tự với chữ r cô dùng tranh Tháp Rùa</p> <p>2.2. Hoạt động 2: So sánh</p> <p>- So sánh chữ v,r</p> <p>- Cho trẻ đọc nhanh chữ v-r theo tay cô chỉ.</p> <p>- Tìm chữ v-r xung quanh lớp.</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Luyện tập:</p> <p>+ Trò chơi 1: Ai đoán giỏi</p> <p>- Cho trẻ giơ thẻ chữ theo hiệu lệnh: Cô phát âm (miêu tả cấu tạo)</p> <p>- Yêu cầu trẻ tìm tranh có chứa chữ v r</p> <p>+ Trò chơi 2: Về đúng nhà</p> <p>- Luật chơi : Bạn nào về sai nhà sẽ nhảy lò cò một vòng</p> <p>- Cách chơi: Cô có 2 ngôi nhà v và r , cô phát</p>	<p>- Trẻ đọc từ dưới tranh</p> <p>- Trẻ tìm và đọc tên các chữ cái đã học.</p> <p>- Trẻ tri giác chữ v rỗng, nhắc lại cấu tạo.</p> <p>- Lớp, cá nhân trẻ phát âm</p> <p>- Giống nhau Hai chữ v và r đều có 2 nét.</p> <p>- Khác nhau : v có hai nét xiên, r có 2 nét một sổ thẳng và một nét móc trên.</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ tìm</p> <p>- Trẻ giơ thẻ chữ theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ tìm tranh theo yêu cầu của cô.</p>
--	---

<p>cho mỗi bạn một thẻ chữ v(r) các bạn vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh về nhà các con phải về đúng nhà có thẻ số cầm ở trên tay</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 3 lần (Lần 2 đổi thẻ số , lần 3 đổi nhà) sau mỗi lần chơi cô nhận xét</p> <p>3. Kết thúc Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật.</p>
--	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa hồng.
- Trò chơi: Kéo co .
- Chơi tự do: Với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghê ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú :</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Cây hoa hồng.</p> <p>- Trẻ quan sát cây hoa hồng</p> <p>- Con biết gì về cây hoa này ?</p>	<p>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh.</p>

<p>- Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</p> <p>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</p> <p>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác.</p> <p>* Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>* Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi “Kéo co”</p> <p>- Chia trẻ làm 2 đội tương đương nhau về sức đứng thành 2 hàng dọc đối diện. Mỗi đội chọn 1 trẻ khoẻ nhất đứng đầu cầm vào sợi dây thừng, các bạn khác cùng cầm vào phần dây của đội mình. Khi có hiệu lệnh "bắt đầu" thì cả 2 đội cùng kéo mạnh dây về phía đội mình. Nếu người đứng đầu của đội nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Con dùng mắt để quan sát</p> <p>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn.</p> <p>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm</p> <p>- Trẻ chơi 4,5 lần</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :Vui văn nghệ cuối tuần.

* Nêu gương cuối tuần

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cảm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh:

- Sĩ số: 21 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

